



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
PEOPLE'S COMMITTEE OF TRÀ VINH PROVINCE
DEPARTMENT OF PLANNING AND INVESTMENT

Sổ tay

HƯỚNG DẪN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM

HANDBOOK ON ADMINISTRATIVE PROCEDURES
IN THE FIELD OF INVESTMENT IN VIETNAM



NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG



**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÁ VINH
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

**PEOPLE'S COMMITTEE OF TRA VINH PROVINCE
DEPARTMENT OF PLANNING AND INVESTMENT**

Sổ tay

**HƯỚNG DẪN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM**

**HANDBOOK ON ADMINISTRATIVE PROCEDURES
IN THE FIELD OF INVESTMENT IN VIETNAM**

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM

STT	TÊN THỦ TỤC	TRANG
1	Thủ tục chấp thuận Nhà đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	6
2	Thủ tục điều chỉnh văn bản chấp thuận Nhà đầu tư (theo khoản 8 Điều 48 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021).	10
3	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	14
4	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (theo khoản 8 Điều 48 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).	20
5	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.	24
6	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp Nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh (theo Điều 48 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).	28
7	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp Nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh (theo Điều 49 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).	34

LIST OF ADMINISTRATIVE PROCEDURES IN THE FIELD OF INVESTMENT IN VIETNAM

No.	PROCEDURE NAME	PAGE
1	Approval Procedure for Investors by the Provincial People's Committee.	6
2	Procedures for adjustment to investor approval documents (<i>according to Clause 8, Article 48 of Decree No. 31/2021/ND-CP dated March 26, 2021</i>).	10
3	Procedures for approval of investment policy by provincial People's Committee.	14
4	Procedures for adjustment to investment projects under the authority of investment policy approval by the provincial People's Committee (<i>according to Clause 8, Article 48 of Decree No. 31/2021/ND-CP</i>).	20
5	Procedures for adjustment to investment projects in case the project has been granted an investment registration certificate and is not subject to approval for adjustment to investment policy.	24
6	Procedures for adjustment to investment projects in case the investor transfers part or the whole of the investment project for projects under the investment policy approval authority by the Provincial People's Committee (<i>according to Article 48 of Decree No. 31/2021/ND-CP</i>).	28
7	Procedures for adjustment to investment projects in case the investor receives transfer of investment projects as collateral for projects under the investment policy approval authority by the provincial People's Committee (<i>according to Article 49 of Decree No. 31/2021/ND-CP</i>).	34

STT	TÊN THỦ TỤC	TRANG
8	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh (theo Điều 50 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).	38
9	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh (theo Điều 51 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).	42
10	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh (theo Điều 52 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).	46
11	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh (theo Điều 53 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).	52
12	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (theo khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).	58
13	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (theo khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).	60

No.	PROCEDURE NAME	PAGE
8	Procedures for adjustment to investment projects in case of division, separation or merger of investment projects for projects under the investment policy approval authority of the provincial People's Committee (<i>according to Article 50 of Decree No. 31/2021/ND-CP</i>).	38
9	Procedures for adjustment to investment projects in case of division, separation, consolidation, merger or transformation of types of economic organizations for projects under the investment policy approval authority by the provincial People's Committee (<i>according to Article 51 of Decree No. 31/2021/ND-CP</i>).	42
10	Procedures for adjustment to investment projects in case of using land use rights or land-attached assets of investment projects for capital contribution to enterprises for projects under the investment policy approval authority of the provincial People's Committee (<i>according to Article 52 of Decree No. 31/2021/ND-CP</i>).	46
11	Procedures for adjustment to investment projects in case of using land use rights or land-attached assets of investment projects for business cooperation for projects under the investment policy approval authority of the provincial People's Committee (<i>according to Article 52 of Decree No. 31/2021/ND-CP</i>).	52
12	Procedures for adjustment to investment projects according to judgments and decisions of courts or arbitrations for investment projects that have been approved for investment policies (<i>according to Clause 3, Article 54 of Decree No. 31/2021/ND-CP</i>).	58
13	Adjustment to Investment Projects according to judgments and decisions of courts or arbitrations for investment projects that have been granted an investment registration certificate and are not subject to approval for adjustment to investment policies or for projects that have been approved for investment policies but do not fall under the cases specified in Clause 3, Article 41 of the Investment Law (<i>according to Clause 4 of Article 54 of Decree No. 31/2021/ND-CP</i>).	60

STT	TÊN THỦ TỤC	TRANG
14	Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh (theo khoản 4 Điều 44 Luật Đầu tư, khoản 2 Điều 55 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).	62
15	Thủ tục ngừng hoạt động của dự án đầu tư (theo khoản 1 Điều 47 Luật Đầu tư).	68
16	Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư (theo điểm a, b và c khoản 1 Điều 48 Luật Đầu tư).	70
17	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư (theo khoản 2 và 4 Điều 35 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).	72
18	Thủ tục cấp lại và hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (theo Khoản 1 Điều 41 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).	76
19	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (theo điểm a khoản 1 Điều 127 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).	76
20	Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với Nhà đầu tư nước ngoài (theo khoản 2 Điều 26 Luật Đầu tư).	78
21	Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của Nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC (theo Điều 49 Luật Đầu tư).	82
22	Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của Nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC (theo Điều 50 Luật Đầu tư).	84

No.	PROCEDURE NAME	PAGE
14	Procedures for extending the operation duration of investment projects for projects under the investment policy approval authority by the provincial People's Committee (<i>according to Clause 4, Article 44 of the Investment Law, Clause 2, Article 55 of Decree No. 31/2021/NĐ-CP</i>).	62
15	Procedures for operation suspension of an investment project (<i>according to Clause 1, Article 47, of the Investment Law</i>).	68
16	Procedures for operation termination of investment project (<i>according to Points a, b, and c of Clause 1, Article 48 of the Investment Law</i>).	70
17	Procedures for issuance of investment registration certificates for projects not subject to investment policy approval (<i>according to Clauses 2 and 4, Article 35 of Decree No. 31/2021/NĐ-CP</i>).	72
18	Procedures for re-issuance and correction of information on investment registration certificates (<i>according to Clause 1, Article 41 of Decree No. 31/2021/NĐ-CP</i>).	76
19	Procedures for change in investment registration certificates (<i>according to Point a, Clause 1, Article 127 of Decree No. 31/2021/NĐ-CP</i>).	76
20	Procedures for implementation of investment activities in the form of capital contribution, share purchase or equity purchase by foreign investors (<i>according to Clause 2, Article 26 of the Investment Law</i>).	78
21	Procedures for establishment of executive offices of foreign investors under the BCC contracts (<i>according to Article 49 of the Investment Law</i>).	82
22	Procedures for operation termination of the executive office of the foreign investor under the BCC contract (<i>according to Article 50 of the Investment Law</i>).	84

Lời ngỏ

Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/06/2020 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2021 phân định rõ phạm vi điều chỉnh, nguyên tắc áp dụng Luật Đầu tư và các Luật có liên quan; điều chỉnh bổ sung ngành, nghề đầu tư kinh doanh; sửa đổi, bổ sung một số ngành, nghề và hình thức ưu đãi đầu tư; thay đổi nội dung thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư và thực hiện dự án đầu tư; hoàn thiện dần các công cụ cần thiết nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước hoạt động đầu tư. Quy trình nội bộ lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Trà Vinh được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2510/QĐ-UBND ngày 03/11/2021. Để cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, minh bạch, bình đẳng, an toàn và thân thiện cho người dân, doanh nghiệp: duy trì và nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực cấp chủ trương đầu tư. Sở Kế hoạch và Đầu tư biên soạn quyển Sổ tay hướng dẫn thủ tục hành chính trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam trên địa bàn tỉnh Trà Vinh nhằm giúp cho doanh nghiệp, Nhà đầu tư hiểu rõ hơn các quy định thủ tục hành chính về lĩnh vực đầu tư, thời gian quy định thực hiện thủ tục hành chính để doanh nghiệp, Nhà đầu tư chủ động thời gian triển khai thực hiện dự án.

Tỉnh cam kết đồng hành và tạo mọi điều kiện trong việc thực hiện các chính sách ưu đãi và hỗ trợ cho doanh nghiệp, Nhà đầu tư, tạo môi trường thông thoáng, công khai, minh bạch, giải quyết các thủ tục hành chính theo cơ chế “Một cửa”, “Một cửa liên thông”.

Trân trọng!

Open Letter

Investment Law No.61/2020/QH14 dated June 17, 2020, effective from January 01, 2021, clearly defines the scope of regulation and principles of application of the Investment Law and related laws; Adjust and supplement business investment sectors and industries; amend and supplement a number of industries, occupations and forms of investment incentives; change the content of procedures for approving investment policies and implementing investment projects; Gradually complete necessary tools to improve the effectiveness and efficiency of state management of investment activities. The internal process of investment in Vietnam is under the jurisdiction of the Department of Planning and Investment of Tra Vinh Province approved by the Provincial People's Committee in Decision No.2510/QD-UBND dated November 03, 2021. To improve the investment and business environment that is favorable, transparent, equitable, safe and friendly for people and businesses: maintain and improve the quality of online public service provision in the field of investment policy level. The Department of Planning and Investment compiled a handbook on administrative procedures for investment in Vietnam in Tra Vinh Province to help enterprises and investors better understand administrative procedures regulations about the investment field, the prescribed time for implementing administrative procedures so that enterprises and investors can be proactive in project implementation time.

The province commits to accompany and create all conditions in implementing preferential and supportive policies for enterprises and investors, creating an open, public and transparent environment, and resolving administrative procedures according to the “One door” and “One door connection” mechanism.

Best regards!

PHẦN I HƯỚNG DẪN CHUNG

1. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;
- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/04/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;
- Quyết định số 2510/QĐ-UBND ngày 03/11/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc công bố thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc thẩm quyền của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Cách thức thực hiện:

- *Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thủ tục hành chính:* Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh (Số 25 đường Võ Nguyên Giáp, xóm 6, phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh);

- *Hình thức thực hiện:* Nhà đầu tư nộp và nhận kết quả trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính công ích, qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

* *Trường hợp nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công tỉnh <https://dichvucong.travinh.gov.vn>:* Nhà đầu tư đính kèm file scan, có dấu đỏ hoặc ký số điện tử tất cả thành phần hồ sơ như trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp.

3. Lệ phí: Không.

CỤM TỪ VIẾT TẮT:

Tài liệu chứng minh năng lực tài chính: “*tài liệu chứng minh năng lực tài chính của Nhà đầu tư gồm ít nhất một trong các tài liệu sau: Báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của Nhà đầu tư; cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ; cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính; bảo lãnh về năng lực tài chính của Nhà đầu tư; tài liệu khác chứng minh năng lực tài chính của Nhà đầu tư.*”

Hợp đồng hợp tác kinh doanh: Hợp đồng BCC.

PART I GENERAL GUIDANCE

1. Legal basis of administrative procedures

- Investment Law No.61/2020/QH14 dated June 17, 2020;
- Decree No.31/2021/ND-CP dated March 26, 2021 of the Government detailing and guiding the implementation of a number of articles of the Investment Law;
- Circular No.03/2021/TT-BKHDT dated April 09, 2021 of the Minister of Planning and Investment stipulating sample documents and reports related to investment activities in Vietnam and investment from Vietnam going abroad and promoting investment;
- Decision No.2510/QĐ-UBND dated November 03, 2021 of the Chairman of the People's Committee of Tra Vinh Province on announcing administrative procedures and approving internal processes in the field of investment in Vietnam under its authority of the Department of Planning and Investment.

2. Method for implementation:

- *Agency for receiving documents and returning results of administrative procedures:* Tra Vinh Provincial Public Administration Service Center (No.25 Vo Nguyen Giap Street, Cluster 6, Ward 7, Tra Vinh City, Tra Vinh Province);

- *Implementation method:* Investors submit and receive results directly or through the public postal system, or through level 4 online public services.

* *In case of submitting application through the Provincial Public Service Portal <https://dichvucong.travinh.gov.vn>:* Investors attach scanned files, have red stamps or digitally sign all application components as in the case of direct application.

3. Fees: None.

ABBREVIATION:

Documents for proving financial capacity: *“Documents for proving the Investor’s financial capacity include at least one of the following documents: Financial statements of the most recent 02 years of the Investor; commitment to financial support from the parent company; commitment to financial support from financial institutions; guarantee of the investor’s financial capacity; Other documents for proving the Investor’s financial capacity”.*

Business cooperation contract: BCC contract.

PHẦN II

NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM THUỘC THẨM QUYỀN CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH TRÀ VINH

1. Thủ tục chấp thuận Nhà đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

* Thời gian giải quyết: 32 ngày.

1.1. Trường hợp 1: Đã tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất nhưng chỉ có một Nhà đầu tư đăng ký tham gia hoặc đã tổ chức đấu giá ít nhất 02 lần không thành theo quy định của pháp luật về đất đai (theo điểm a khoản 3 Điều 29 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021):

a) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị chấp thuận Nhà đầu tư (Mẫu A.1.5);
- Tài liệu về tư cách pháp lý của Nhà đầu tư;
- Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của Nhà đầu tư;
- Nội dung giải trình về công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư đối với dự án thuộc diện thẩm định, lấy ý kiến về công nghệ theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ;
- Hợp đồng BCC (nếu có);
- Tài liệu khác liên quan đến dự án đầu tư, yêu cầu về điều kiện, năng lực của Nhà đầu tư theo quy định của pháp luật (nếu có).

b) Số lượng: 04 bộ hồ sơ.

c) Trình tự thực hiện:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian xử lý
1	Nhà đầu tư	Nộp hồ sơ	
	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Tiếp nhận hồ sơ; - Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Sở Kế hoạch và Đầu tư.	0,5 ngày làm việc (kể từ khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)

PART II
THE CONTENT OF ADMINISTRATIVE PROCEDURES AND
INTERNAL PROCESSES IN THE INVESTMENT FIELD IN VIETNAM
FALLS UNDER THE AUTHORITY OF DEPARTMENT OF
PLANNING AND INVESTMENT OF TRA VINH PROVINCE.

1. Investor approval procedures of the Provincial People's Committee

* **Processing time:** 32 days.

1.1. Case 1: An auction of land use rights has been organized but only one investor has registered to participate or the auction has been held unsuccessfully at least twice in accordance with the provisions of land law (according to point a, clause 3 Article 29 Decree No.31/2021/ND-CP dated March 26, 2021):

a) Document components:

- Document for requesting investor approval (*Form A.1.5*);
- Documents on the investor's legal status;
- Documents for proving the investor's financial capacity;
- Explanatory content about the technology used in the investment project for projects subject to appraisal and consultation on technology according to the provisions of law on technology transfer;
- BCC contract (if any);
- Other documents related to the investment project, conditions and capacity requirements of the Investor according to the provisions of law (if any).

b) Quantity: 04 sets of documents.

c) Implementation order:

Implementation step	Implementation unit	Implementation results	Processing Time
1	Investor	Submit documents	
	Provincial Public Administration Service Center	<ul style="list-style-type: none"> - Receiving records; - Write a receipt and make an appointment to return the results; - Transfer documents to the Department of Planning and Investment. 	0.5 working day (<i>from receipt of valid documents</i>)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian xử lý
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Tiếp nhận hồ sơ; - Xem xét và gửi hồ sơ lấy ý kiến thẩm định.	2,5 ngày làm việc
3	Các cơ quan được lấy ý kiến thẩm định	- Cơ quan tham gia ý kiến về nội dung thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của đơn vị; - Gửi ý kiến về Sở Kế hoạch và Đầu tư.	Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư
4	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Lập báo cáo thẩm định; - Nếu đáp ứng điều kiện: Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; - Chưa đủ điều kiện: Văn bản hướng dẫn/phúc đáp.	07 ngày (Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ tại Bước 1)
5	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận Nhà đầu tư.	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định
6	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả cho Nhà đầu tư.	Giờ hành chính

Implementation step	Implementation unit	Implementation results	Processing Time
2	Department of Planning and investment	<ul style="list-style-type: none"> - Receiving records; - Review and send documents for appraisal opinions. 	2.5 working days
3	Agencies are consulted for appraisal	<ul style="list-style-type: none"> - Agencies provide opinions on content within the scope of State management of the unit; - Send comments to the Department of Planning and Investment. 	Within 15 days from the date of receiving the request from the Department of Planning and Investment
4	Department of Planning and investment	<ul style="list-style-type: none"> - Prepare appraisal reports; - If the conditions are met: Report to the Provincial People's Committee; - Not eligible: Instructions/response documents. 	07 days (<i>Within 25 days from the date of receiving valid documents in Step 1</i>)
5	Office of the Provincial People's Committee	The Provincial People's Committee approves the Investor.	Within 07 working days from the date of receipt of documents and appraisal report
6	Provincial Public Administration Service Center	Return results to Investor.	Office hours

1.2. Trường hợp 2: Đã đăng tải Danh mục dự án theo quy định của pháp luật về đầu tư nhưng chỉ có một Nhà đầu tư đăng ký và đáp ứng yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm hoặc nhiều Nhà đầu tư đăng ký nhưng chỉ có một Nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm theo quy định của pháp luật về đầu tư (theo điểm b khoản 3 Điều 29 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP):

Trình tự, thủ tục chấp thuận Nhà đầu tư thực hiện giống như trường hợp nêu tại Mục 1.1.

2. Thủ tục điều chỉnh văn bản chấp thuận Nhà đầu tư (theo khoản 8 Điều 48 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021):

* **Thời gian giải quyết:** 32 ngày.

a) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (Mẫu A.I.11.b);
- Báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư đến thời điểm chuyển nhượng dự án đầu tư (Mẫu A.I.12);
- Hợp đồng hoặc hợp đồng nguyên tắc về việc chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư;
- Tài liệu về tư cách pháp lý của Nhà đầu tư chuyển nhượng và nhận chuyển nhượng;
- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định chấp thuận Nhà đầu tư (nếu có);
- Hợp đồng BCC (nếu có);
- Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của Nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư.

b) Số lượng: 04 bộ hồ sơ.

c) Trình tự thực hiện:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian xử lý
1	Nhà đầu tư	Nộp hồ sơ	
	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Tiếp nhận hồ sơ; - Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Sở Kế hoạch và Đầu tư.	0,5 ngày làm việc (kể từ khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)

1.2. Case 2: The project list has been posted according to the law on bidding but only one investor has registered and meets the preliminary requirements for capacity and experience, or many investors have registered but there is only one Investor that meets the preliminary requirements for capacity and experience according to the provisions of law on bidding (according to Point b, Clause 3, Article 29 of Decree No.31/2021/ND-CP):

The order and procedures for investor approval are the same as the case mentioned in Section 1.1.

2. Procedures for adjusting the Investor's approval document (according to Clause 8, Article 48 of Decree No.31/2021/ND-CP dated March 26, 2021):

* **Processing time:** 32 days.

a) Document components:

- Document for requesting adjustment of investment project (*Form A.I.11.b*);

- Report on the implementation of the investment project up to the time of transfer of the investment project (*Form A.I.12*);

- Contract or principle contract on the transfer of part or all of the investment project;

- Documents on the legal status of the transferring and receiving investors;

- Copy of Investment Registration Certificate; Decision for approving the investment policy; Investor approval decision (*if any*);

- BCC contract (*if any*);

- Documents for proving the financial capacity of the Investor receiving the transfer of the investment project.

b) Quantity: 04 sets of documents.

c) Implementation order:

Implementation step	Implementation unit	Implementation results	Processing Time
1	Investor	Submit documents	
	Provincial Public Administration Service Center	- Receiving records; - Write a receipt and make an appointment to return the results; - Transfer documents to the Department of Planning and Investment.	0.5 working day (from receipt of valid documents)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian xử lý
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Tiếp nhận hồ sơ; - Xem xét và gửi hồ sơ lấy ý kiến thẩm định.	2,5 ngày làm việc
3	Các cơ quan được lấy ý kiến thẩm định	- Cơ quan tham gia ý kiến về nội dung thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của đơn vị; - Gửi ý kiến về Sở Kế hoạch và Đầu tư.	Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư
4	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Lập báo cáo thẩm định; - Nếu đáp ứng điều kiện: Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; - Chưa đủ điều kiện: Văn bản hướng dẫn/phúc đáp.	07 ngày (Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ tại Bước 1)
5	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận điều chỉnh Nhà đầu tư.	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định
6	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả cho Nhà đầu tư.	Giờ hành chính

Implementation step	Implementation unit	Implementation results	Processing Time
2	Department of Planning and investment	<ul style="list-style-type: none"> - Receiving records; - Review and send documents for appraisal opinions. 	2.5 working days
3	Agencies are consulted for appraisal	<ul style="list-style-type: none"> - Agencies provide opinions on content within the scope of State management of the unit; - Send comments to the Department of Planning and Investment. 	Within 15 days from the date of receiving the request from the Department of Planning and Investment
4	Department of Planning and investment	<ul style="list-style-type: none"> - Prepare appraisal reports; - If the conditions are met: Report to the Provincial People's Committee; - Not eligible: Instructions/ response documents. 	07 days <i>(Within 25 days from the date of receiving valid documents in Step 1)</i>
5	Office of the Provincial People's Committee	The Provincial People's Committee approves the Investor.	Within 07 working days from the date of receipt of documents and appraisal report
6	Provincial Public Administration Service Center	Return results to Investor.	Office hours

3. Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh:

* Thời gian giải quyết: 32 ngày.

3.1. Trường hợp 1: Đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư do Nhà đầu tư đề xuất (theo khoản 1 Điều 33 Luật Đầu tư và khoản 1, 2 Điều 31 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP):

a) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư (Mẫu A.I.1);
- Đề xuất dự án đầu tư (Mẫu A.I.3):
 - Đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị, đề xuất dự án đầu tư bổ sung các nội dung: Thuyết minh việc triển khai dự án đầu tư đáp ứng mục tiêu, định hướng phát triển đô thị, chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở; dự kiến phân chia dự án thành phần (nếu có); sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư bảo đảm yêu cầu đồng bộ; sơ bộ cơ cấu sản phẩm nhà ở và việc dành quỹ đất phát triển nhà ở xã hội; sơ bộ phương án đầu tư xây dựng, quản lý hạ tầng đô thị trong và ngoài phạm vi dự án; sơ bộ tổng chi phí thực hiện dự án theo quy định pháp luật về đấu thầu. Sơ bộ tổng chi phí thực hiện dự án được xác định trên cơ sở tổng mức đầu tư của dự án theo quy định của pháp luật về xây dựng, không bao gồm chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Đối với các dự án đầu tư xây dựng còn lại thì bổ sung dự kiến phân chia dự án thành phần (nếu có);
 - Trường hợp pháp luật về xây dựng quy định lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thì Nhà đầu tư được nộp báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thay cho đề xuất dự án đầu tư.
- Tài liệu về tư cách pháp lý của Nhà đầu tư;
- Tài liệu chứng minh năng lực tài chính;
- Tài liệu, giấy tờ giải trình đề xuất hình thức lựa chọn Nhà đầu tư:
 - Trường hợp đề xuất lựa chọn Nhà đầu tư thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai: Bản sao Danh mục dự án thu hồi đất đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua; giấy tờ chứng minh đất đã được giải phóng mặt bằng (nếu có), tài liệu giải trình khác (nếu có);
 - Trường hợp đề xuất lựa chọn Nhà đầu tư thông qua đấu thầu dự án có sử dụng đất: Bản sao Danh mục dự án thu hồi đất đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua; giấy tờ chứng minh đất chưa được giải phóng mặt bằng (nếu có), tài liệu giải trình khác (nếu có);
 - Trường hợp đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về xã hội hóa, pháp luật chuyên ngành: Tài liệu giải trình căn cứ pháp lý và

3. Procedures for approving investment policies of the Provincial People's Committee:

* **Processing time:** 32 days.

3.1. Case 1: Request to approve the investment policy of the investment project proposed by the Investor (according to Clause 1, Article 33 of the Investment Law and Clauses 1 and 2, Article 31 of Decree No.31/2021/ND-CP):

a) Document components:

- Document for requesting implementation of investment project (*Form A.1.1*);

- Investment project proposal (*Form A.1.3*):

- For investment projects to build housing and urban areas, the proposed investment project adds the following contents: Explanation of the implementation of the investment project to meet the goals and orientations of urban development, programs housing development programs and plans; expected division of the project into components (*if any*); Preliminary investment phasing plan to ensure synchronization requirements; preliminary housing product structure and land fund reservation for social housing development; Preliminary plan for construction investment and urban infrastructure management inside and outside the project scope; Preliminary total cost of project implementation according to legal regulations on bidding. Preliminary total project implementation costs are determined on the basis of the total investment of the project according to the provisions of construction law, excluding compensation, support and resettlement costs. For the remaining construction investment projects, add the expected division of component projects (*if any*);

- In case the law on construction stipulates the preparation of a pre-feasibility study report, the investor may submit a pre-feasibility study report instead of the investment project proposal.

- Documents on the legal status of the Investor;

- Documents for proving financial capacity;

- Documents and papers for explaining the proposed form of Investor selection:

- *In case of proposing to select an Investor through the form of land use rights valuation according to the provisions of land law:* Copy of the List of land recovery projects approved by the Provincial People's Council; Papers for proving that the land has been cleared (*if any*), other explanatory documents (*if any*);

- *In case of proposal to select an Investor through bidding for a project using land:* Copy of the List of land recovery projects approved by the Provincial People's Council; Papers for proving that the land has not been cleared (*if any*), other explanatory documents (*if any*);

- *In case of bidding to select Investors according to the provisions of the law on socialization and specialized laws:* Documents for explaining

điều kiện áp dụng hình thức lựa chọn Nhà đầu tư thông qua đấu thầu theo quy định của pháp luật về xã hội hóa, pháp luật chuyên ngành;

- *Trường hợp đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận Nhà đầu tư đối với Nhà đầu tư có quyền sử dụng đất:* Tài liệu chứng minh dự án không thuộc Danh mục dự án thu hồi đất đã được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua; bản sao hợp lệ Quyết định giao đất hoặc quyết định cho thuê đất, hợp đồng cho thuê quyền sử dụng đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất;

- *Trường hợp đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận Nhà đầu tư đối với Nhà đầu tư nhận chuyển nhượng, nhận góp vốn, thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp để thực hiện dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp:* Bản sao hợp lệ văn bản của Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền chấp thuận việc nhận chuyển nhượng, nhận góp vốn, thuê quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư và bản sao hợp lệ các giấy tờ, văn bản khác thỏa thuận sử dụng địa điểm để thực hiện dự án đầu tư.

- Nội dung giải trình về công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư đối với dự án thuộc diện thẩm định, lấy ý kiến về công nghệ theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ;

- Hợp đồng BCC (nếu có);

- Tài liệu khác liên quan đến dự án đầu tư, yêu cầu về điều kiện, năng lực của Nhà đầu tư theo quy định của pháp luật (nếu có).

b) Số lượng: 04 bộ hồ sơ.

c) Trình tự thực hiện:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian xử lý
1	Nhà đầu tư	Nộp hồ sơ	
	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Tiếp nhận hồ sơ; - Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Sở Kế hoạch và Đầu tư.	0,5 ngày làm việc (kể từ khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Tiếp nhận hồ sơ; - Xem xét và gửi hồ sơ lấy ý kiến thẩm định.	2,5 ngày làm việc

the legal basis and conditions for applying the form of Investor selection through Bidding according to the provisions of the law on socialization and specialized laws;

- *In case of proposal for approval of investment policy at the same time as approval by the Investor for Investors with land use rights:* Documents for proving that the project is not on the List of land recovery projects approved by the the provincial People's Council; Valid copy of Land allocation decision or land lease decision, land use rights lease contract or Certificate of land use rights, Certificate of house ownership and residential land use rights, Certificate land use rights, house ownership and other assets attached to land;

- *In case of proposal to approve the investment policy at the same time as the investor's approval for the investor receiving transfer, capital contribution, or lease of agricultural land use rights to implement a production investment project, non-agricultural business:* A valid copy of the document of the People's Committee of the competent level approving the transfer, capital contribution, or lease of land use rights to carry out investment projects and a valid copies of other papers and documents agreeing to use the location to carry out the investment project.

- Explanatory content about the technology used in the investment project for projects subject to appraisal and consultation on technology according to the provisions of law on technology transfer;

- BCC contract (if any);

- Other documents related to the investment project, conditions and capacity requirements of the Investor according to the provisions of law (if any).

b) Quantity: 04 sets of documents.

c) Implementation order:

Implementation step	Implementation unit	Implementation results	Processing Time
1	Investor	Submit documents	0.5 working day (from receipt of valid documents)
	Provincial Public Administration Service Center	- Receiving records; - Write a receipt and make an appointment to return the results; - Transfer documents to the Department of Planning and Investment.	
2	Department of Planning and investment	- Receiving records; - Review and send documents for appraisal opinions.	2.5 working days

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian xử lý
3	Các cơ quan được lấy ý kiến thẩm định	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan tham gia ý kiến về nội dung thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của đơn vị; - Gửi ý kiến về Sở Kế hoạch và Đầu tư. 	Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư
4	Sở Kế hoạch và Đầu tư	<ul style="list-style-type: none"> - Lập báo cáo thẩm định; - Nếu đáp ứng điều kiện: Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; - Chưa đủ điều kiện: Văn bản hướng dẫn/phúc đáp. 	07 ngày (Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ tại Bước 1)
5	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư.	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định
6	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả cho Nhà đầu tư.	Giờ hành chính

3.2. Trường hợp 2: Đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền lập (theo khoản 2 Điều 33 Luật Đầu tư và khoản 1, 2 Điều 31 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP):

a) Thành phần hồ sơ:

- Tờ trình chấp thuận chủ trương đầu tư;
- Đề xuất dự án đầu tư (Mẫu A.1.3);

Implementation step	Implementation unit	Implementation results	Processing Time
3	Agencies are consulted for appraisal	<ul style="list-style-type: none"> - Agencies provide opinions on content within the scope of State management of the unit; - Send comments to the Department of Planning and Investment. 	Within 15 days from the date of receiving the request from the Department of Planning and Investment
4	Department of Planning and investment	<ul style="list-style-type: none"> - Prepare appraisal reports; - If the conditions are met: Report to the Provincial People's Committee; - Not eligible: Instructions/response documents. 	07 days <i>(Within 25 days from the date of receiving valid documents in Step 1)</i>
5	Office of the Provincial People's Committee	The Provincial People's Committee approves the Investor.	Within 07 working days from the date of receipt of documents and appraisal report
6	Provincial Public Administration Service Center	Return results to Investor.	Office hours

3.2. Case 2: Request to approve the investment policy of an investment project prepared by a competent State agency (according to Clause 2, Article 33 of the Investment Law and Clauses 1 and 2, Article 31 of Decree No.31/2021/ND- CP):

a) Document components:

- Proposal for investment policy approval;
- Investment project proposal (*Form A.1.3*);

- Tài liệu, giấy tờ giải trình đề xuất hình thức lựa chọn Nhà đầu tư:

- *Trường hợp đề xuất lựa chọn Nhà đầu tư thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai:* Bản sao Danh mục dự án thu hồi đất đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua; giấy tờ chứng minh đất đã được giải phóng mặt bằng (nếu có), tài liệu giải trình khác (nếu có);

- *Trường hợp đề xuất lựa chọn Nhà đầu tư thông qua đấu thầu dự án có sử dụng đất:* Bản sao Danh mục dự án thu hồi đất đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua; giấy tờ chứng minh đất chưa được giải phóng mặt bằng (nếu có), tài liệu giải trình khác (nếu có);

- *Trường hợp đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về xã hội hóa, pháp luật chuyên ngành:* Tài liệu giải trình căn cứ pháp lý và điều kiện áp dụng hình thức lựa chọn Nhà đầu tư thông qua đấu thầu theo quy định của pháp luật về xã hội hóa, pháp luật chuyên ngành.

b) Số lượng: 04 bộ hồ sơ.

c) Trình tự thực hiện:

Trình tự, thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư thực hiện giống như trường hợp nêu tại Mục 3.1.

4. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (theo khoản 8 Điều 48 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP):

* **Thời gian giải quyết:** 32 ngày.

a) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:

Dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh và được Nhà đầu tư thực hiện điều chỉnh thuộc một trong các trường hợp (khoản 4 Điều 41 Luật Đầu tư):

- Thay đổi mục tiêu đã được quy định tại văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư; bổ sung mục tiêu thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư;

- Thay đổi quy mô diện tích đất sử dụng trên 10% hoặc trên 30 ha, thay đổi địa điểm đầu tư;

- Thay đổi tổng vốn đầu tư từ 20% trở lên làm thay đổi quy mô dự án đầu tư;

- Kéo dài tiến độ thực hiện dự án đầu tư mà tổng thời gian đầu tư dự án vượt quá 12 tháng so với tiến độ thực hiện dự án đầu tư quy định tại văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư lần đầu;

- Điều chỉnh thời hạn hoạt động của dự án đầu tư;

- Thay đổi công nghệ đã được thẩm định, lấy ý kiến trong quá trình chấp thuận chủ trương đầu tư;

- Thay đổi Nhà đầu tư của dự án đầu tư được chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận Nhà đầu tư trước khi dự án khai thác, vận hành hoặc thay đổi điều kiện đối với Nhà đầu tư (nếu có).

- Documents and papers for explaining the proposed form of Investor selection:

- *In case of proposing to select an Investor through auction of land use rights according to the provisions of land law:* Copy of the List of land recovery projects approved by the Provincial People's Council; Papers for proving that the land has been cleared (*if any*), other explanatory documents (*if any*);

- *In case of proposal to select an Investor through bidding for a project using land:* Copy of the List of land recovery projects approved by the Provincial People's Council; Papers for proving that the land has not been cleared (*if any*), other explanatory documents (*if any*);

- *In case the bidder selects the Investor according to the provisions of the law on socialization and specialized laws:* Documents for explaining the legal basis and conditions for applying the form of selecting the Investor through bidding according to the provisions of the law on socialization and specialized laws.

b) Quantity: 04 sets of documents.

c) Implementation order:

The order and procedures for approving investment policies are the same as the case mentioned in Section 3.1.

4. Procedures for adjusting investment projects under the investment policy approval authority of the Provincial People's Committee (according to Clause 8, Article 48 of Decree No.31/2021/ND-CP):

*** Processing time:** 32 days.

a) Requirements and conditions for implementing procedures:

Investment projects under the investment policy approval authority of the Provincial People's Committee and adjusted by the Investor fall under one of the following cases (*Clause 4, Article 41 of the Investment Law*):

- Change the objectives specified in the investment policy approval document; additional targets subject to investment policy approval;

- Change the scale of land area used by more than 10% or more than 30 hectares, change the investment location;

- Changing the total investment capital by 20% or more changes the scale of the investment project;

- Prolonging the investment project implementation progress if the total project investment time exceeds 12 months compared to the investment project implementation schedule specified in the initial investment policy approval document;

- Adjusting the operating term of investment projects;

- Technological changes have been evaluated and consulted during the investment policy approval process;

- Changing the Investor of an investment project whose investment policy is approved at the same time as approving the Investor before the project is exploited and operated or changing conditions for the Investor (*if any*).

Thủ tục này cũng áp dụng đối với dự án đầu tư thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư, chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc chấp thuận đầu tư theo quy định pháp luật về đầu tư, nhà ở, đô thị và xây dựng trước thời điểm Luật Đầu tư có hiệu lực thi hành (*trước 01/01/2021*) và đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận hoặc quyết định chủ trương đầu tư trước thời điểm Luật Đầu tư có hiệu lực thi hành. Nay, Nhà đầu tư điều chỉnh dự án đầu tư thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 Luật Đầu tư.

b) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (*Mẫu A.I.11.b*);
- Báo cáo tình hình triển khai dự án đầu tư đến thời điểm điều chỉnh (*Mẫu A.I.12*);
- Quyết định của Nhà đầu tư về việc điều chỉnh dự án đầu tư đối với Nhà đầu tư là tổ chức;
- Giải trình hoặc cung cấp tài liệu liên quan đến việc điều chỉnh những nội dung quy định tại các điểm b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 33 Luật Đầu tư (*nếu có*), gồm:
 - + Đề xuất dự án đầu tư;
 - + Tài liệu về tư cách pháp lý của Nhà đầu tư;
 - + Tài liệu chứng minh năng lực tài chính;
 - + Tài liệu, giấy tờ liên quan đến địa điểm thực hiện dự án;
 - + Nội dung giải trình về công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư (*nếu có*);
 - + Hợp đồng BCC (*nếu có*);
 - + Tài liệu khác liên quan đến dự án đầu tư, yêu cầu về điều kiện, năng lực của Nhà đầu tư theo quy định của pháp luật (*nếu có*).

c) Số lượng: 04 bộ hồ sơ.

d) Trình tự thực hiện:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian xử lý
1	Nhà đầu tư	Nộp hồ sơ	
	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Tiếp nhận hồ sơ; - Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Sở Kế hoạch và Đầu tư.	0,5 ngày làm việc (<i>kể từ khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ</i>)

This procedure also applies to investment projects subject to investment policy decision, investment policy approval or investment approval according to legal regulations on investment, housing, urban areas and prior construction at the time the Investment Law takes effect (*before January 01, 2021*) and has been approved or decided on the investment policy by a competent State agency before the Investment Law takes effect. Presently, the investor adjusts the investment project in the case specified in Clause 3, Article 41 of the Investment Law.

b) Document components:

- Document for requesting adjustment of investment project (*Form A.I.11.b*);
- Report on the implementation of investment projects up to the time of adjustment (*Form A.I.12*);
- Investor's decision on adjusting investment projects for institutional investors;
 - Explain or provide documents related to adjusting the contents specified in Points b, c, d, đ, e, g and h, Clause 1, Article 33 of the Investment Law (*if any*), including :
 - + Proposing investment projects;
 - + Documents on the investor's legal status;
 - + Documents for proving financial capacity;
 - + Documents and papers related to the project implementation location;
 - + Content for explaining the technology used in the investment project (*if any*);
 - + BCC contract (*if any*);
 - + Other documents related to the investment project, conditions and capacity requirements of the Investor according to the provisions of law (*if any*).

c) Quantity: 04 sets of documents.

d) Implementation order:

Implementation step	Implementation unit	Implementation results	Processing Time
1	Investor	Submit documents	
	Provincial Public Administration Service Center	- Receiving records; - Write a receipt and make an appointment to return the results; - Transfer documents to the Department of Planning and Investment.	0.5 working day (<i>from receipt of valid documents</i>)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian xử lý
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Tiếp nhận hồ sơ; - Xem xét và gửi hồ sơ lấy ý kiến thẩm định.	2,5 ngày làm việc
3	Các cơ quan được lấy ý kiến thẩm định	- Cơ quan tham gia ý kiến về nội dung thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của đơn vị; - Gửi ý kiến về Sở Kế hoạch và Đầu tư.	Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư
4	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Lập báo cáo thẩm định; - Nếu đáp ứng điều kiện: Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; - Chưa đủ điều kiện: Văn bản hướng dẫn/ phúc đáp.	07 ngày (Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ tại Bước 1)
5	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định
6	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả cho Nhà đầu tư.	Giờ hành chính

5. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư:

5.1. Trường hợp 1: Thay đổi tên dự án đầu tư, tên Nhà đầu tư tại Giấy chứng nhận đầu tư (theo khoản 1 Điều 47 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP):

* Thời gian giải quyết: 03 ngày.

a) Thành phần hồ sơ:

Implementation step	Implementation unit	Implementation results	Processing Time
2	Department of Planning and investment	- Receiving records; - Review and send documents for appraisal opinions.	2.5 working days
3	Agencies are consulted for appraisal	- Agencies provide opinions on content within the scope of State management of the unit; - Send comments to the Department of Planning and Investment.	Within 15 days from the date of receiving the request from the Department of Planning and Investment
4	Department of Planning and investment	- Prepare appraisal reports; - If the conditions are met: Report to the Provincial People's Committee; - Not eligible: Instructions/response documents.	07 days <i>(Within 25 days from the date of receiving valid documents in Step 1)</i>
5	Office of the Provincial People's Committee	The Provincial People's Committee approves the Investor.	Within 07 working days from the date of receipt of documents and appraisal report
6	Provincial Public Administration Service Center	Return results to Investor.	Office hours

5. Procedures for adjusting investment projects in case the project has been granted an Investment Registration Certificate and is not subject to approval for investment policy adjustment:

5.1. Case 1: Changing the name of the investment project, the name of the Investor at the Investment Certificate (according to Clause 1, Article 47 of Decree No.31/2021/ND-CP):

* **Processing time:** 03 days.

a) Document components:

- Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (Mẫu A.I.11.h);
- Tài liệu liên quan đến việc thay đổi tên dự án đầu tư, tên Nhà đầu tư.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.

c) Trình tự thực hiện:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian xử lý
1	Nhà đầu tư	Nộp hồ sơ	
	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Tiếp nhận hồ sơ; - Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Sở Kế hoạch và Đầu tư.	0,5 ngày làm việc (kể từ khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Tiếp nhận hồ sơ; - Xem xét, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	2,5 ngày làm việc
3	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả cho Nhà đầu tư.	Giờ hành chính

5.2. Trường hợp 2: Thay đổi các nội dung khác tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (theo khoản 2 Điều 47 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP):

* Thời gian giải quyết: 10 ngày.

a) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (Mẫu A.I.11.h);
- Báo cáo tình hình triển khai dự án đầu tư đến thời điểm điều chỉnh (Mẫu A.I.12);
- Quyết định của Nhà đầu tư về việc điều chỉnh dự án đầu tư đối với Nhà đầu tư là tổ chức;
- Giải trình hoặc cung cấp tài liệu liên quan đến việc điều chỉnh những nội dung quy định tại các điểm b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 33 của Luật Đầu tư (nếu có).

b) Số lượng: 01 bộ hồ sơ.

c) Trình tự thực hiện:

- Document for requesting adjustment of investment project (*Form A.I.11.h*);
- Documents related to changing the name of the investment project and the name of the Investor.

b) Number of documents: 01 set of documents.

c) Implementation order:

Implementation step	Implementation unit	Implementation results	Processing Time
1	Investor	Submit documents	
	Provincial Public Administration Service Center	- Receiving records; - Write a receipt and make an appointment to return the results; - Transfer documents to the Department of Planning and Investment.	0.5 working day (<i>from receipt of valid documents</i>)
2	Department of Planning and investment	- Receiving records; - Review and send documents for appraisal opinions.	2.5 working days
3	Provincial Public Administration Service Center	Return results to Investor.	Office hours

5.2. Case 2: Changing other contents in the Investment Registration Certificate (*according to clause 2, Article 47 of Decree No.31/2021/ND-CP*):

* **Processing time:** 10 days.

a) Document components:

- Document for requesting adjustment of investment project (*Form A.I.11.h*);
- Report on the implementation of investment projects up to the time of adjustment (*Form A.I.12*);
- Investor's decision on adjusting investment projects for institutional investors;
- Explain or provide documents related to the adjustment of the contents specified in Points b, c, d, đ, e, g and h, Clause 1, Article 33 of the Investment Law (*if any*).

b) Quantity: 01 set of documents.

c) Implementation order:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian xử lý
1	Nhà đầu tư	Nộp hồ sơ	
	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Tiếp nhận hồ sơ; - Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Sở Kế hoạch và Đầu tư.	0,5 ngày làm việc (kể từ khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Tiếp nhận hồ sơ; - Xem xét, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	9,5 ngày làm việc (kể cả ngày nghỉ)
3	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả cho Nhà đầu tư.	Giờ hành chính

6. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp Nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh (theo Điều 48 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP):

* Thời gian giải quyết: 32 ngày.

a) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (Mẫu A.I.11.a);
- Báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư đến thời điểm chuyển nhượng dự án đầu tư (Mẫu A.I.12);
- Hợp đồng hoặc hợp đồng nguyên tắc về việc chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư;
- Bản sao Tài liệu về tư cách pháp lý của Nhà đầu tư chuyển nhượng và nhận chuyển nhượng;
- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định chấp thuận Nhà đầu tư (nếu có);
- Hợp đồng BCC (nếu có);
- Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của Nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư.

b) Số lượng: 04 bộ hồ sơ.

c) Trình tự thực hiện:

Implementation step	Implementation unit	Implementation results	Processing Time
1	Investor	Submit documents	
	Provincial Public Administration Service Center	- Receiving records; - Write a receipt and make an appointment to return the results; - Transfer documents to the Department of Planning and Investment.	0.5 working day (<i>from receipt of valid documents</i>)
2	Department of Planning and investment	- Receiving records; - Review and send documents for appraisal opinions.	2.5 working days
3	Provincial Public Administration Service Center	Return results to Investor.	Office hours

6. Procedures for adjusting investment projects in case the investor transfers part or all of the investment project to projects under the investment policy approval authority of the Provincial People's Committee (according to Article 48 of Decree No.31/2021/ND-CP):

* **Processing time:** 32 days.

a) Document components:

- Document for requesting adjustment of investment project (*Form A.1.11.a*);
- Report on the implementation of the investment project up to the time of transfer of the investment project (*Form A.1.12*);
- Contract or principle contract on the transfer of part or all of the investment project;
- Copy of documents on the legal status of the transferring and receiving investors;
- Copy of Investment Registration Certificate; Decision for approving the investment policy; Investor approval decision (*if any*);
- BCC contract (*if any*);
- Documents for proving the financial capacity of the Investor receiving the transfer of the investment project.

b) Quantity: 04 sets of documents.

c) Implementation order:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian xử lý
1	Nhà đầu tư	Nộp hồ sơ	
	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Tiếp nhận hồ sơ; - Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Sở Kế hoạch và Đầu tư.	0,5 ngày làm việc (kể từ khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Tiếp nhận hồ sơ; - Xem xét và gửi hồ sơ lấy ý kiến thẩm định.	2,5 ngày làm việc
3	Các cơ quan được lấy ý kiến thẩm định	- Cơ quan tham gia ý kiến về nội dung thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của đơn vị; - Gửi ý kiến về Sở Kế hoạch và Đầu tư.	Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư
4	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Lập báo cáo thẩm định; - Nếu đáp ứng điều kiện: Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; - Chưa đủ điều kiện: Văn bản hướng dẫn/phức đáp.	07 ngày (Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ tại Bước 1)
5	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định
6	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả cho Nhà đầu tư.	Giờ hành chính

Implementation step	Implementation unit	Implementation results	Processing Time
1	Investor	Submit documents	
	Provincial Public Administration Service Center	<ul style="list-style-type: none"> - Receiving records; - Write a receipt and make an appointment to return the results; - Transfer documents to the Department of Planning and Investment. 	0.5 working day (<i>from receipt of valid documents</i>)
2	Department of Planning and investment	<ul style="list-style-type: none"> - Receiving records; - Review and send documents for appraisal opinions. 	2.5 working days
3	Agencies are consulted for appraisal	<ul style="list-style-type: none"> - Agencies provide opinions on content within the scope of State management of the unit; - Send comments to the Department of Planning and Investment. 	Within 15 days from the date of receiving the request from the Department of Planning and Investment
4	Department of Planning and investment	<ul style="list-style-type: none"> - Prepare appraisal reports; - If the conditions are met: Report to the Provincial People's Committee; - Not eligible: Instructions/response documents. 	07 days (<i>Within 25 days from the date of receiving valid documents in Step 1</i>)
5	Office of the Provincial People's Committee	The Provincial People's Committee approves the Investor.	Within 07 working days from the date of receipt of documents and appraisal report
6	Provincial Public Administration Service Center	Return results to Investor.	Office hours

d) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:

- Đáp ứng điều kiện chuyển nhượng dự án đầu tư theo quy định tại Điều 46 của Luật Đầu tư, cụ thể:

1. Nhà đầu tư có quyền chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án đầu tư cho Nhà đầu tư khác khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

a) Dự án đầu tư hoặc phần dự án đầu tư chuyển nhượng không bị chấm dứt hoạt động theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 48 của Luật Đầu tư;

b) Nhà đầu tư nước ngoài nhận chuyển nhượng dự án đầu tư, một phần dự án đầu tư phải đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 24 của Luật Đầu tư;

c) Điều kiện theo quy định của pháp luật về đất đai trong trường hợp chuyển nhượng dự án đầu tư gắn với chuyển nhượng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất;

d) Điều kiện theo quy định của pháp luật về nhà ở, pháp luật về kinh doanh bất động sản trong trường hợp chuyển nhượng dự án đầu tư xây dựng nhà ở, dự án bất động sản;

đ) Điều kiện quy định tại văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc theo quy định khác của pháp luật có liên quan (nếu có);

e) Khi chuyển nhượng dự án đầu tư, ngoài việc thực hiện theo quy định tại Điều 46 Luật Đầu tư, doanh nghiệp Nhà nước có trách nhiệm thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp trước khi thực hiện việc điều chỉnh dự án đầu tư.

2. Trường hợp đáp ứng điều kiện chuyển nhượng theo quy định tại Mục 1, thủ tục chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án đầu tư thực hiện như sau:

a) Đối với dự án đầu tư mà Nhà đầu tư được chấp thuận theo quy định tại Điều 29 của Luật Đầu tư và dự án đầu tư được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Nhà đầu tư thực hiện thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo quy định tại Điều 41 của Luật Đầu tư;

b) Đối với dự án đầu tư không thuộc trường hợp quy định tại điểm a mục này, việc chuyển nhượng dự án đầu tư hoặc chuyển quyền sở hữu tài sản cho Nhà đầu tư tiếp nhận dự án đầu tư sau khi chuyển nhượng thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự, doanh nghiệp, kinh doanh bất động sản và quy định khác của pháp luật có liên quan.

d) Requirements and conditions for implementing procedures:

- Meet the conditions for transferring investment projects as prescribed in Article 46 of the Investment Law, specifically:

1. Investors have the right to transfer all or part of the investment project to another investor when the following conditions are met:

a) The investment project or portion of the transferred investment project is not terminated according to the provisions of Clauses 1 and 2, Article 48 of the Investment Law;

b) Foreign investors receive the transfer of investment projects or part of investment projects must meet the conditions specified in Clause 2, Article 24 of the Investment Law;

c) Conditions according to the provisions of land law in case of transfer of investment projects associated with transfer of land use rights and assets attached to land;

d) Conditions according to the provisions of housing law and real estate business law in case of transferring housing construction investment projects or real estate projects;

d) Conditions specified in the investment policy approval document, Investment registration certificate or other relevant provisions of law (*if any*);

e) When transferring investment projects, in addition to complying with the provisions of Article 46 of the Investment Law, State enterprises are responsible for complying with the provisions of law on management and use of State investment capital into production and business at the enterprise before making adjustments to the investment project.

2. In case the transfer conditions are met as prescribed in Section 1, procedures for transferring all or part of the investment project are as follows:

a) For investment projects that the Investor is approved according to the provisions of Article 29 of the Investment Law and the investment project is granted an Investment Registration Certificate, the Investor shall carry out procedures to adjust the investment project as prescribed in Article 41 of the Investment Law;

b) For investment projects other than the cases specified in point a of this section, the transfer of the investment project or transfer of asset ownership to the investor receiving the investment project after the transfer is carried out according to the provisions of law on civil, enterprise, real estate business and other relevant laws.

This procedure also applies to investment projects subject to investment policy decision, investment policy approval or investment approval according to legal regulations on investment, housing, urban areas and prior construction at the time the Investment Law takes effect (*before*

Thủ tục này cũng áp dụng đối với dự án đầu tư thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư, chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc chấp thuận đầu tư theo quy định pháp luật về đầu tư, nhà ở, đô thị và xây dựng trước thời điểm Luật Đầu tư có hiệu lực thi hành (*trước 01/01/2021*) và đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận hoặc quyết định chủ trương đầu tư trước thời điểm Luật Đầu tư có hiệu lực thi hành. Nay, Nhà đầu tư điều chỉnh dự án đầu tư thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 Luật Đầu tư.

7. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp Nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh (theo Điều 49 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP):

*** Thời gian giải quyết 32 ngày.**

a) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (*Mẫu A.1.11.c*);
- Hợp đồng chuyển nhượng dự án đầu tư giữa bên nhận bảo đảm và Nhà đầu tư nhận chuyển nhượng;



January 01, 2021) and has been approved or decided on the investment policy by a competent State agency before the Investment Law takes effect. Presently, the investor adjusts the investment project in the case specified in Clause 3, Article 41 of the Investment Law.

7. Procedures for adjusting investment projects in cases where the investor receives the transfer of an investment project as security for a project under the investment policy approval authority of the Provincial People's Committee (according to Article 49 Decree No.31/2021/ND-CP):

* **Processing time:** 32 days.

a) Document components:

- Document requesting adjustment of investment project (*Form A.I.11.C*);
- Investment project transfer contract between the secured party and the transferee investor;



- Hợp đồng cho vay hoặc hợp đồng cấp tín dụng hoặc hợp đồng mua bán nợ (nếu có);
- Hợp đồng hoặc văn bản xác nhận giao dịch bảo đảm (nếu có);
- Văn bản xác nhận trúng đấu giá trong trường hợp bên nhận bảo đảm, cơ quan thi hành án dân sự bán đấu giá tài sản (nếu có);
- Bản sao Tài liệu về tư cách pháp lý của Nhà đầu tư chuyển nhượng và Nhà đầu tư nhận chuyển nhượng;
- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định chấp thuận Nhà đầu tư (nếu có);
- Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của Nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư;
- Văn bản xác nhận của bên nhận bảo đảm về tình trạng pháp lý của tài sản bảo đảm.

b) Số lượng: 04 bộ hồ sơ.

c) Trình tự thực hiện:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian xử lý
1	Nhà đầu tư	Nộp hồ sơ	
	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Tiếp nhận hồ sơ; - Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Sở Kế hoạch và Đầu tư.	0,5 ngày làm việc (kể từ khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Tiếp nhận hồ sơ; - Xem xét và gửi hồ sơ lấy ý kiến thẩm định.	2,5 ngày làm việc
3	Các cơ quan được lấy ý kiến thẩm định	- Cơ quan tham gia ý kiến về nội dung thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của đơn vị; - Gửi ý kiến về Sở Kế hoạch và Đầu tư.	Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Loan contract or credit contract or debt purchase contract (*if any*);
- Contract or document confirming the secured transaction (*if any*);
- Document for confirmation of winning the auction in case the secured party or civil judgment enforcement agency auctions the property (*if any*);
- Copy of Documents on the legal status of the Transferring Investor and the Transferee Investor;
- Copy of Investment Registration Certificate; Decision approving the investment policy; Investor approval decision (*if any*);
- Documents for proving the financial capacity of the Investor receiving the investment project transfer;
- Written confirmation from the secured party about the legal status of the secured property.

b) Quantity: 04 sets of documents.

c) Implementation order:

Implementation step	Implementation unit	Implementation results	Processing Time
1	Investor	Submit documents	
	Provincial Public Administration Service Center	- Receiving records; - Write a receipt and make an appointment to return the results; - Transfer documents to the Department of Planning and Investment.	0.5 working day (<i>from receipt of valid documents</i>)
2	Department of Planning and investment	- Receiving records; - Review and send documents for appraisal opinions.	2.5 working days
3	Agencies are consulted for appraisal	- Agencies provide opinions on content within the scope of State management of the unit; - Send comments to the Department of Planning and Investment.	Within 15 days from the date of receiving the request from the Department of Planning and Investment

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian xử lý
4	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Lập báo cáo thẩm định; - Nếu đáp ứng điều kiện: Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; - Chưa đủ điều kiện: Văn bản hướng dẫn/phúc đáp.	07 ngày (Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ tại Bước 1)
5	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định
6	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả cho Nhà đầu tư.	Giờ hành chính

d) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:

Dự án đầu tư đã được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư và việc chuyển nhượng thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 Luật Đầu tư.

8. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh (theo Điều 50 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP):

* Thời gian giải quyết: 32 ngày.

c) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (Mẫu A.I.11.d);
- Báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư đến thời điểm chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư;

Implementation step	Implementation unit	Implementation results	Processing Time
4	Department of Planning and investment	<ul style="list-style-type: none"> - Prepare appraisal reports; - If the conditions are met: Report to the Provincial People's Committee; - Not eligible: Instructions/response documents. 	07 days (Within 25 days from the date of receiving valid documents in Step 1)
5	Office of the Provincial People's Committee	The Provincial People's Committee approves the Investor.	Within 07 working days from the date of receipt of documents and appraisal report
6	Provincial Public Administration Service Center	Return results to Investor.	Office hours

d) Requirements and conditions for implementing procedures:

The investment project has been approved by the Provincial People's Committee for investment policy and the transfer falls into one of the cases specified in Clause 3, Article 41 of the Investment Law.

8. Procedures for adjusting investment projects in case of division, separation, or merger of investment projects for projects under the investment policy approval authority of the Provincial People's Committee (according to Article 50 of Decree No.31/2021/ND-CP):

* **Processing time:** 32 days.

c) Document components:

- Document for requesting adjustment of investment project (Form A.I.11.d);

- Report on the implementation of the investment project up to the time of division, separation, or merger of the investment project;

- Quyết định của Nhà đầu tư về việc chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư hoặc tài liệu khác có giá trị pháp lý tương đương;
- Tài liệu về tư cách pháp lý của Nhà đầu tư;
- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư (nếu có);
- Bản sao Quyết định chấp thuận Nhà đầu tư (nếu có);
- Giải trình hoặc cung cấp tài liệu liên quan đến việc điều chỉnh những nội dung quy định tại các điểm b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 33 của Luật Đầu tư (nếu có).

b) Số lượng: 04 bộ hồ sơ.

c) Trình tự thực hiện:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian xử lý
1	Nhà đầu tư	Nộp hồ sơ	
	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Tiếp nhận hồ sơ; - Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Sở Kế hoạch và Đầu tư.	0,5 ngày làm việc (kể từ khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Tiếp nhận hồ sơ; - Xem xét và gửi hồ sơ lấy ý kiến thẩm định.	2,5 ngày làm việc
3	Các cơ quan được lấy ý kiến thẩm định	- Cơ quan tham gia ý kiến về nội dung thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của đơn vị; - Gửi ý kiến về Sở Kế hoạch và Đầu tư.	Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Investor's decision on division, separation, merger of investment projects or other documents with equivalent legal value;
- Documents on the investor's legal status;
- Copy of Investment Registration Certificate or Investment Policy Approval Decision (if any);
- Copy of Investor Approval Decision (if any);
- Explain or provide documents related to the adjustment of the contents specified in Points b, c, d, đ, e, g and h, Clause 1, Article 33 of the Investment Law (if any).

b) Quantity: 04 sets of documents.

c) Implementation order:

Implementation step	Implementation unit	Implementation results	Processing Time
1	Investor	Submit documents	
	Provincial Public Administration Service Center	<ul style="list-style-type: none"> - Receiving records; - Write a receipt and make an appointment to return the results; - Transfer documents to the Department of Planning and Investment. 	0.5 working day (from receipt of valid documents)
2	Department of Planning and investment	<ul style="list-style-type: none"> - Receiving records; - Review and send documents for appraisal opinions. 	2.5 working days
3	Agencies are consulted for appraisal	<ul style="list-style-type: none"> - Agencies provide opinions on content within the scope of State management of the unit; - Send comments to the Department of Planning and Investment. 	Within 15 days from the date of receiving the request from the Department of Planning and Investment

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian xử lý
4	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Lập báo cáo thẩm định; - Nếu đáp ứng điều kiện: Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; - Chưa đủ điều kiện: Văn bản hướng dẫn/phúc đáp.	07 ngày (Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ tại Bước 1)
5	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định
6	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả cho Nhà đầu tư.	Giờ hành chính

d) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:

- Việc chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh và thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 Luật Đầu tư;

- Việc chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư phải đáp ứng các điều kiện sau:

+ Các điều kiện sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai, điều kiện đầu tư kinh doanh (nếu có) và điều kiện khác theo quy định của pháp luật;

+ Không được thay đổi điều kiện của Nhà đầu tư (nếu có) tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư trước khi thực hiện việc chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư.

9. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh (theo Điều 51 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021)

Implementation step	Implementation unit	Implementation results	Processing Time
4	Department of Planning and investment	<ul style="list-style-type: none"> - Prepare appraisal reports; - If the conditions are met: Report to the Provincial People's Committee; - Not eligible: Instructions/response documents. 	07 days (Within 25 days from the date of receiving valid documents in Step 1)
5	Office of the Provincial People's Committee	The Provincial People's Committee approves the Investor.	Within 07 working days from the date of receipt of documents and appraisal report
6	Provincial Public Administration Service Center	Return results to Investor.	Office hours

d) Requirements and conditions for implementing procedures:

- The division, separation, and merger of investment projects fall under the investment policy approval authority of the Provincial People's Committee and fall into one of the cases specified in Clause 3, Article 41 of the Investment Law;

- The division, separation and merger of investment projects must meet the following conditions:

+ Land use conditions as prescribed by land law, business investment conditions (*if any*) and other conditions as prescribed by law;

+ Do not change the Investor's conditions (*if any*) in the Investment Policy Approval Decision or Investment Registration Certificate before dividing, separating, or merging the investment project.

9. Procedures for adjusting investment projects in case of division, separation, consolidation, merger, conversion of economic organization type for projects under the investment policy approval authority of Provincial People's Committee (according to Article 51 of Decree No.31/2021/ND-CP dated March 26, 2021)

*** Thời gian giải quyết:** 32 ngày.

a) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (*Mẫu A.I.11.đ*);
- Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức kinh tế sau khi tổ chức lại;
- Bản sao nghị quyết hoặc quyết định của Nhà đầu tư là tổ chức kinh tế bị tổ chức lại về việc tổ chức lại, trong đó có nội dung về việc xử lý tài sản, quyền và nghĩa vụ liên quan đến dự án đầu tư;
- Giải trình hoặc cung cấp tài liệu liên quan đến việc điều chỉnh những nội dung quy định tại các điểm b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 33 của Luật Đầu tư (*nếu có*);
- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Quyết định chấp thuận Nhà đầu tư (*nếu có*).

b) Số lượng: 04 bộ hồ sơ.

c) Trình tự thực hiện:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian xử lý
1	Nhà đầu tư	Nộp hồ sơ	
	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Tiếp nhận hồ sơ; - Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Sở Kế hoạch và Đầu tư.	0,5 ngày làm việc (<i>kể từ khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ</i>)
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Tiếp nhận hồ sơ; - Xem xét và gửi hồ sơ lấy ý kiến thẩm định.	2,5 ngày làm việc
3	Các cơ quan được lấy ý kiến thẩm định	- Cơ quan tham gia ý kiến về nội dung thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của đơn vị; - Gửi ý kiến về Sở Kế hoạch và Đầu tư.	Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư

* **Processing time:** 32 days.

a) Document components:

- Document requesting adjustment of investment project (*Form A.I.11.đ*);
- Documents on the legal status of the economic organization after reorganization;
 - Copy of the resolution or decision of the Investor being a reorganized economic organization on the reorganization, including content on the handling of assets, rights and obligations related to the project invest;
 - Explain or provide documents related to the adjustment of the contents specified in Points b, c, d, đ, e, g and h, Clause 1, Article 33 of the Investment Law (*if any*);
 - Copy of Investment Registration Certificate, Investment Policy Approval Decision; Decision to approve the Investor (*if any*).

b) Quantity: 04 sets of documents.

c) Implementation order:

Implementation step	Implementation unit	Implementation results	Processing Time
1	Investor	Submit documents	
	Provincial Public Administration Service Center	- Receiving records; - Write a receipt and make an appointment to return the results; - Transfer documents to the Department of Planning and Investment.	0.5 working day (<i>from receipt of valid documents</i>)
2	Department of Planning and investment	- Receiving records; - Review and send documents for appraisal opinions.	2.5 working days
3	Agencies are consulted for appraisal	- Agencies provide opinions on content within the scope of State management of the unit; - Send comments to the Department of Planning and Investment.	Within 15 days from the date of receiving the request from the Department of Planning and Investment

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian xử lý
4	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Lập báo cáo thẩm định; - Nếu đáp ứng điều kiện: Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; - Chưa đủ điều kiện: Văn bản hướng dẫn/phúc đáp.	07 ngày (Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ tại Bước 1)
5	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư.	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định
6	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả cho Nhà đầu tư.	Giờ hành chính

d) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:

Việc chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 Luật Đầu tư.

10. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh (theo Điều 52 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP):

***Thời gian giải quyết:** 32 ngày.

a) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (Mẫu A.I.11.e);

- Báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư đến thời điểm góp vốn (Mẫu A.I.12);

Implementation step	Implementation unit	Implementation results	Processing Time
4	Department of Planning and investment	<ul style="list-style-type: none"> - Prepare appraisal reports; - If the conditions are met: Report to the Provincial People's Committee; - Not eligible: Instructions/response documents. 	07 days (Within 25 days from the date of receiving valid documents in Step 1)
5	Office of the Provincial People's Committee	The Provincial People's Committee approves the Investor.	Within 07 working days from the date of receipt of documents and appraisal report
6	Provincial Public Administration Service Center	Return results to Investor.	Office hours

d) Requirements and conditions for implementing procedures:

The division, separation, and merger of investment projects fall under the investment policy approval authority of the Provincial People's Committee and fall into one of the cases specified in Clause 3, Article 41 of the Investment Law.

10. Procedures for adjusting investment projects in case of using land use rights and assets attached to land under an investment project to contribute capital to an enterprise for projects under the authority to approve investment policies of the Provincial People's Committee (according to Article 52 of Decree No.31/2021/ND-CP):

*Processing time: 32 days.

a) Document components:

- Document requesting adjustment of investment project (*Form A.I.11.e*);
- Report on the implementation of the investment project up to the time of capital contribution (*Form A.I.12*);
- Agreement of shareholders and members on the use of land use rights and assets attached to land under investment projects to contribute

- Thỏa thuận của các cổ đông, thành viên về việc sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn thành lập doanh nghiệp hoặc góp thêm vốn điều lệ của doanh nghiệp đang hoạt động;

- Tài liệu về tư cách pháp lý của Nhà đầu tư góp vốn, Nhà đầu tư nhận góp vốn;

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Quyết định chấp thuận Nhà đầu tư (nếu có) của bên góp vốn;

- Bản sao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất.

b) Số lượng: 04 bộ hồ sơ.

c) Trình tự thực hiện:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian xử lý
1	Nhà đầu tư	Nộp hồ sơ	
	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Tiếp nhận hồ sơ; - Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Sở Kế hoạch và Đầu tư.	0,5 ngày làm việc (kể từ khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Tiếp nhận hồ sơ; - Xem xét và gửi hồ sơ lấy ý kiến thẩm định.	2,5 ngày làm việc
3	Các cơ quan được lấy ý kiến thẩm định	- Cơ quan tham gia ý kiến về nội dung thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của đơn vị; - Gửi ý kiến về Sở Kế hoạch và Đầu tư.	Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư

capital to establish an enterprise or contribute additional charter capital of an operating enterprise movement;

- Documents on the legal status of investors contributing capital and investors for receiving capital contributions;

- Copy of Investment Registration Certificate, Investment Policy Approval Decision, Investor Approval Decision (*if any*) of the capital contributor;

- Copy of Certificate of land use rights, Certificate of house ownership and residential land use rights, Certificate of land use rights, ownership of houses and other assets attached to land.

b) Quantity: 04 sets of documents.

c) Implementation order:

Implementation step	Implementation unit	Implementation results	Processing Time
1	Investor	Submit documents	
	Provincial Public Administration Service Center	<ul style="list-style-type: none"> - Receiving records; - Write a receipt and make an appointment to return the results; - Transfer documents to the Department of Planning and Investment. 	0.5 working day (<i>from receipt of valid documents</i>)
2	Department of Planning and investment	<ul style="list-style-type: none"> - Receiving records; - Review and send documents for appraisal opinions. 	2.5 working days
3	Agencies are consulted for appraisal	<ul style="list-style-type: none"> - Agencies provide opinions on content within the scope of State management of the unit; - Send comments to the Department of Planning and Investment. 	Within 15 days from the date of receiving the request from the Department of Planning and Investment

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian xử lý
4	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Lập báo cáo thẩm định; - Nếu đáp ứng điều kiện: Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; - Chưa đủ điều kiện: Văn bản hướng dẫn/phúc đáp.	07 ngày (Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ tại Bước 1)
5	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư.	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định
6	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả cho Nhà đầu tư.	Giờ hành chính

d) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:

- Dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh và thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 Luật Đầu tư;

- Việc góp vốn bằng sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn thành lập tổ chức kinh tế, góp vốn vào doanh nghiệp phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

+ Điều kiện theo quy định của pháp luật đất đai về quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất, người có tài sản gắn liền với đất; quyền và nghĩa vụ của người nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; điều kiện góp vốn và nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất;

+ Điều kiện theo quy định của pháp luật về nhà ở, pháp luật về kinh doanh bất động sản, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật có liên quan (nếu có);

+ Điều kiện quy định tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Quyết

Implementation step	Implementation unit	Implementation results	Processing Time
4	Department of Planning and investment	<ul style="list-style-type: none"> - Prepare appraisal reports; - If the conditions are met: Report to the Provincial People's Committee; - Not eligible: Instructions/response documents. 	07 days (Within 25 days from the date of receiving valid documents in Step 1)
5	Office of the Provincial People's Committee	The Provincial People's Committee approves the Investor.	Within 07 working days from the date of receipt of documents and appraisal report
6	Provincial Public Administration Service Center	Return results to Investor.	Office hours

d) Requirements and conditions for implementing procedures:

- Investment projects fall under the investment policy approval authority of the Provincial People's Committee and fall into one of the cases specified in Clause 3, Article 41 of the Investment Law;

- Capital contribution for using land use rights and assets attached to land under an investment project to contribute capital to establish an economic organization or contribute capital to an enterprise must meet the following conditions:

+ Conditions according to the provisions of land law on the rights and obligations of land users and people with assets attached to land; rights and obligations of recipients contributing capital with land use rights and assets attached to land; Conditions for contributing capital and receiving capital contributions in the form of land use rights and assets attached to land;

+ Conditions prescribed by the law on housing, the law on real estate business, the law on management and use of public assets and relevant laws (if any);

+ Conditions specified in the Investment Policy Approval Decision,

định chấp thuận Nhà đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, thỏa thuận giữa cơ quan có thẩm quyền và Nhà đầu tư hoặc theo quy định khác của pháp luật có liên quan (*nếu có*);

+ Điều kiện góp vốn và nhận vốn góp bằng tài sản của doanh nghiệp Nhà nước theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật có liên quan đối với doanh nghiệp Nhà nước;

+ Điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp theo quy định tại khoản 2 Điều 24 của Luật Đầu tư và các Điều 15, 16 và 17 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP đối với Nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều 23 Luật Đầu tư và tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài;

+ Thực hiện các nghĩa vụ về tài chính với Nhà nước (*nếu có*) theo quy định của pháp luật.

11. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh (theo Điều 53 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021):

* Thời gian giải quyết: 32 ngày.

a) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (*Mẫu A.I.11.g*);
- Báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư đến thời điểm hợp tác kinh doanh (*Mẫu A.I.12*);
- Hợp đồng BCC;
- Tài liệu về tư cách pháp lý của các bên tham gia hợp tác kinh doanh;
- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Quyết định chấp thuận Nhà đầu tư (*nếu có*) của Nhà đầu tư sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh;
- Bản sao một trong các giấy tờ sau: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất;
- Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của bên tham gia hợp tác kinh doanh.

Investor approval decision, Investment registration certificate, agreement between the competent authority and the Investor or according to other relevant laws (*if any*);

+ Conditions for contributing capital and receiving capital contributed by assets of State-owned enterprises according to the provisions of law on management and use of State capital invested in production and business at enterprises, law on management, use of public assets and relevant laws for state-owned enterprises;

+ Conditions for contributing capital, purchasing shares, purchasing capital contributions as prescribed in Clause 2, Article 24 of the Investment Law and Articles 15, 16 and 17 of Decree No.31/2021/ND-CP for foreign investors, economic organizations specified in Points a, b and c, Clause 1, Article 23 of the Investment Law and economic organizations with foreign investment capital;

+ Fulfill financial obligations to the State (*if any*) according to the provisions of law.

11. Procedures for adjusting investment projects in case of using land use rights and assets attached to land under investment projects for business cooperation for projects under the investment policy approval authority of the Provincial People's Committee (*according to Article 53 of Decree No.31/2021/ND-CP dated March 26, 2021*):

* **Processing time:** 32 days.

a) Document components:

- Document requesting adjustment of investment project (*Form A.I.11.g*);
- Report on the implementation of the investment project up to the time of business cooperation (*Form A.I.12*);
- BCC contract;
- Documents on the legal status of the parties for participating in business cooperation;
- Copy of Investment Registration Certificate or Investment Policy Approval Decision, Investor Approval Decision (*if any*) of the Investor using land use rights and assets attached to land belonging to an investment project for business cooperation;
- Copy of one of the following documents: Certificate of land use rights, Certificate of house ownership and residential land use rights, Certificate of land use rights, house ownership and other assets attached to land;
- Documents proving the financial capacity of the party for participating in business cooperation.

b) Số lượng: 04 bộ hồ sơ.

c) Trình tự thực hiện:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian xử lý
1	Nhà đầu tư	Nộp hồ sơ	
	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ; - Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Sở Kế hoạch và Đầu tư. 	0,5 ngày làm việc <i>(kể từ khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)</i>
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ; - Xem xét và gửi hồ sơ lấy ý kiến thẩm định. 	2,5 ngày làm việc
3	Các cơ quan được lấy ý kiến thẩm định	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan tham gia ý kiến về nội dung thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của đơn vị; - Gửi ý kiến về Sở Kế hoạch và Đầu tư. 	Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư
4	Sở Kế hoạch và Đầu tư	<ul style="list-style-type: none"> - Lập báo cáo thẩm định; - Nếu đáp ứng điều kiện: Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; - Chưa đủ điều kiện: Văn bản hướng dẫn/phúc đáp. 	07 ngày <i>(Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ tại Bước 1)</i>

b) **Quantity:** 04 sets of documents.

c) **Implementation order:**

Implementation step	Implementation unit	Implementation results	Processing Time
1	Investor	Submit documents	
	Provincial Public Administration Service Center	<ul style="list-style-type: none"> - Receiving records; - Write a receipt and make an appointment to return the results; - Transfer documents to the Department of Planning and Investment. 	0.5 working day (<i>from receipt of valid documents</i>)
2	Department of Planning and investment	<ul style="list-style-type: none"> - Receiving records; - Review and send documents for appraisal opinions. 	2.5 working days
3	Agencies are consulted for appraisal	<ul style="list-style-type: none"> - Agencies provide opinions on content within the scope of State management of the unit; - Send comments to the Department of Planning and Investment. 	Within 15 days from the date of receiving the request from the Department of Planning and Investment
4	Department of Planning and investment	<ul style="list-style-type: none"> - Prepare appraisal reports; - If the conditions are met: Report to the Provincial People's Committee; - Not eligible: Instructions/response documents. 	07 days (<i>Within 25 days from the date of receiving valid documents in Step 1</i>)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian xử lý
5	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư.	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định
6	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả cho Nhà đầu tư.	Giờ hành chính

d) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:

- Dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ và thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 Luật Đầu tư;

- Việc sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

+ Điều kiện theo quy định của pháp luật đất đai về quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất, người có tài sản gắn liền với đất; quyền và nghĩa vụ của người nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; điều kiện góp vốn và nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất;

+ Điều kiện theo quy định của pháp luật về nhà ở, pháp luật về kinh doanh bất động sản, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật có liên quan (nếu có);

+ Điều kiện quy định tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Quyết định chấp thuận Nhà đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, thỏa thuận giữa cơ quan có thẩm quyền và Nhà đầu tư hoặc theo quy định khác của pháp luật có liên quan (nếu có);

+ Điều kiện góp vốn và nhận vốn góp bằng tài sản của doanh nghiệp Nhà nước theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, pháp luật về quản lý, sử

Implementation step	Implementation unit	Implementation results	Processing Time
5	Office of the Provincial People's Committee	The Provincial People's Committee approves the Investor.	Within 07 working days from the date of receipt of documents and appraisal report
6	Provincial Public Administration Service Center	Return results to Investor.	Office hours

d) Requirements and conditions for implementing procedures:

- Investment projects falling under the Prime Minister's investment policy approval authority and falling into one of the cases specified in Clause 3, Article 41 of the Investment Law;

- The use of land use rights and assets attached to land under investment projects for business cooperation must meet the following conditions:

+ Conditions according to the provisions of land law on the rights and obligations of land users and people with assets attached to land; rights and obligations of recipients contributing capital with land use rights and assets attached to land; Conditions for contributing capital and receiving capital contributions in the form of land use rights and assets attached to land;

+ Conditions prescribed by the law on housing, the law on real estate business, the law on management and use of public assets and relevant laws (*if any*);

+ Conditions specified in the Investment Policy Approval Decision, Investor Approval Decision, Investment Registration Certificate, agreement between the competent authority and the Investor or according to other provisions of law Relevant laws (*if any*);

+ Conditions for contributing capital and receiving capital contributed by assets of State-owned enterprises according to the provisions of law on management and use of State capital invested in production and business

dụng tài sản công và pháp luật có liên quan đối với doanh nghiệp Nhà nước;

+ Điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp theo quy định tại khoản 2 Điều 24 của Luật Đầu tư và các Điều 15, 16 và 17 Nghị định 31/2021/NĐ-CP đối với Nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều 23 Luật Đầu tư và tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài;

+ Thực hiện các nghĩa vụ về tài chính với Nhà nước (nếu có) theo quy định của pháp luật;

+ Điều kiện hợp tác kinh doanh theo quy định của pháp luật có liên quan (nếu có).

12. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (theo khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP):

* Thời gian giải quyết: 12 ngày.

a) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (Mẫu A.I.11.h);
- Bản sao tài liệu về tư cách pháp lý của Nhà đầu tư;
- Bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của tòa án, trọng tài;
- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định chấp thuận Nhà đầu tư (nếu có).

b) Số lượng: 01 bộ hồ sơ.

c) Trình tự thực hiện:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian xử lý
	Nhà đầu tư	Nộp hồ sơ	
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Tiếp nhận hồ sơ; - Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Sở Kế hoạch và Đầu tư.	0,5 ngày làm việc (kể từ khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)

at enterprises, law on management, use of public assets and relevant laws for state-owned enterprises;

+ Conditions for contributing capital, purchasing shares, purchasing capital contributions as prescribed in Clause 2, Article 24 of the Investment Law and Articles 15, 16 and 17 of Decree 31/2021/ND-CP for Foreign Investors, economic organizations specified in Points a, b and c, Clause 1, Article 23 of the Investment Law and economic organizations with foreign investment capital;

+ Fulfill financial obligations to the State (*if any*) according to the provisions of law;

+ Business cooperation conditions according to relevant laws (*if any*).

12. Procedures for adjusting investment projects according to judgments and decisions of courts and arbitrators for investment projects whose investment policies have been approved (according to Clause 3, Article 54 of Decree No.31/2021/ND -CP):

* **Processing time:** 12 days.

a) Document components:

- Document requesting adjustment of investment project (*Form A.I.11.h*);
- Copy of documents on the investor's legal status;
- Legally effective judgments and decisions of courts and arbitrators;
- Copy of Investment Registration Certificate; Decision for approving the investment policy; Decision to approve the Investor (*if any*).

b) Quantity: 01 set of documents.

c) Implementation order:

Implementation step	Implementation unit	Implementation results	Processing Time
1	Investor	Submit documents	
	Provincial Public Administration Service Center	- Receiving records; - Write a receipt and make an appointment to return the results; - Transfer documents to the Department of Planning and Investment.	0.5 working day (<i>from receipt of valid documents</i>)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian xử lý
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Tiếp nhận hồ sơ; - Căn cứ bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của tòa án, trọng tài trình Ủy ban nhân dân tỉnh để điều chỉnh Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư.	6,5 ngày làm việc
3	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư
4	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả cho Nhà đầu tư.	Giờ hành chính

d) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:

Dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phải điều chỉnh theo bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của tòa án, trọng tài.

13. Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (theo khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP):

* Thời gian giải quyết: 05 ngày.

c) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (Mẫu A.I.11.h);
- Bản sao tài liệu về tư cách pháp lý của Nhà đầu tư;

Implementation step	Implementation unit	Implementation results	Processing Time
2	Department of Planning and investment	- Receiving records; - Based on the legally effective judgment or decision of the court or arbitrator, submit it to the Provincial People's Committee to adjust the Decision approving the investment policy.	6.5 working days
3	Office of the Provincial People's Committee	The Provincial People's Committee decides to approve the investment policy adjustment.	Within 05 working days from the date of receiving the request from the Department of Planning and Investment
4	Provincial Public Administration Service Center	Return results to Investor.	Office hours

d) Requirements and conditions for implementing procedures:

Investment projects under the investment policy approval authority of the Provincial People's Committee must be adjusted according to legally effective judgments and decisions of courts and arbitrators.

13. Adjusting investment projects according to judgments and decisions of courts and arbitrators for investment projects that have been granted an Investment Registration Certificate and are not subject to investment policy approval or projects that have been approved investment policy but not falling into the cases specified in Clause 3, Article 41 of the Investment Law (according to Clause 4, Article 54 of Decree No.31/2021/ND-CP):

* **Processing time:** 05 days.

c) Document components:

- Document requesting adjustment of investment project (*Form A.I.11.h*);
- Copy of documents on the investor's legal status;

- Bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của tòa án, trọng tài;
- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định chấp thuận Nhà đầu tư (nếu có).

b) Số lượng: 01 bộ hồ sơ.

c) Trình tự thực hiện:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian xử lý
1	Nhà đầu tư	Nộp hồ sơ	
	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Tiếp nhận hồ sơ; - Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Sở Kế hoạch và Đầu tư.	0,5 ngày làm việc (kể từ khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Tiếp nhận hồ sơ; - Căn cứ bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của tòa án, trọng tài thực hiện thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	4,5 ngày làm việc
3	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả cho Nhà đầu tư.	Giờ hành chính

d) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:

Dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư phải điều chỉnh theo bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của tòa án, trọng tài.

14. Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh (theo khoản 4 Điều 44 Luật Đầu tư, khoản 2 Điều 55 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP):

* Thời gian giải quyết: 18 ngày.

a) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư (Mẫu A.I.14);

- Legally effective judgments and decisions of courts and arbitrators;
- Copy of Investment Registration Certificate; Decision for approving the investment policy; Decision to approve the Investor (*if any*).

b) Quantity: 01 set of documents.

c) Implementation order:

Implementation step	Implementation unit	Implementation results	Processing Time
1	Investor	Submit documents	
	Provincial Public Administration Service Center	- Receiving records; - Write a receipt and make an appointment to return the results; - Transfer documents to the Department of Planning and Investment.	0.5 working day (<i>from receipt of valid documents</i>)
2	Department of Planning and investment	- Receiving records; - Based on legally effective judgments and decisions of the court, the arbitrator shall carry out procedures to adjust the Investment Registration Certificate.	4.5 working days
3	Provincial Public Administration Service Center	Return results to Investor.	Office hours

d) Requirements and conditions for implementing procedures:

Projects that have been granted an Investment Registration Certificate must be adjusted according to legally effective judgments and decisions of courts and arbitrators.

14. Procedures for extending the operating term of investment projects for projects under the investment policy approval authority of the Provincial People's Committee (according to Clause 4, Article 44 of the Investment Law, Clause 2, Article 55 of the Decree No.31/2021/ND-CP):

* **Processing time:** 18 days.

a) Document components:

- Written request for extension of the investment project's operating

- Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư;
- Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư;
- Quyết định chấp thuận Nhà đầu tư hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương;
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương;
- Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của Nhà đầu tư.

b) Số lượng: 04 bộ hồ sơ.

c) Trình tự thực hiện:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian xử lý
1	Nhà đầu tư	Nộp hồ sơ	
	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Tiếp nhận hồ sơ; - Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Sở Kế hoạch và Đầu tư.	0,5 ngày làm việc <i>(kể từ khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)</i>
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Tiếp nhận hồ sơ; - Gửi hồ sơ cho cơ quan quản lý đất đai và các cơ quan có liên quan để lấy ý kiến về việc đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 4 Điều 44 của Luật Đầu tư và khoản 4 Điều 27 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP hoặc văn bản hướng dẫn/phúc đáp.	2,5 ngày làm việc
3	Các cơ quan được lấy ý kiến thẩm định	- Cơ quan tham gia ý kiến về nội dung thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của đơn vị mình; - Gửi ý kiến về Sở Kế hoạch và Đầu tư.	Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư

term (*Form A.I.14*);

- Decision approving the investment policy;
- Investment registration certificate;
- Investor approval decision or documents of equivalent legal value;
- Certificate of land use rights or documents of equivalent legal value;
- Documents for proving the investor's financial capacity.

b) Quantity: 04 sets of documents.

c) Implementation order:

Implementation step	Implementation unit	Implementation results	Processing Time
1	Investor	Submit documents	
	Provincial Public Administration Service Center	- Receiving records; - Write a receipt and make an appointment to return the results; - Transfer documents to the Department of Planning and Investment.	0.5 working day (<i>from receipt of valid documents</i>)
2	Department of Planning and investment	- Receiving records; - Send documents to land management agencies and relevant agencies to get opinions on meeting the conditions specified in Clause 4, Article 44 of the Investment Law and Clause 4, Article 27 of Decree No.31/2021/ND-CP or guidance document/response.	2.5 working days
3	Agencies are consulted for appraisal	- Agencies provide opinions on content within the scope of State management of the unit; - Send comments to the Department of Planning and Investment.	Within 10 days from the date of receiving the request from the Department of Planning and Investment

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian xử lý
4	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Lập báo cáo thẩm định; - Nếu đáp ứng điều kiện: Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; - Chưa đủ điều kiện: Văn bản hướng dẫn/phúc đáp.	02 ngày làm việc
5	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư.	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định
6	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả cho Nhà đầu tư.	Giờ hành chính

d) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:

- Dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

- Việc gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư phải đáp ứng các điều kiện sau:

+ Phù hợp với quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh, quy hoạch đô thị và quy hoạch đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt (*nếu có*); phù hợp với mục tiêu, định hướng phát triển đô thị, chương trình kế hoạch phát triển nhà ở (*đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị*);

+ Đáp ứng điều kiện giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai (*đối với trường hợp đề nghị gia hạn sử dụng đất*);

+ Không thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, b khoản 4 Điều 44 Luật Đầu tư, bao gồm:

a) Dự án đầu tư sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên: Dự án sử dụng dây chuyền công nghệ khi hoạt động không đáp ứng quy định của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường; hoặc công suất

Implementation step	Implementation unit	Implementation results	Processing Time
4	Department of Planning and investment	- Prepare appraisal reports; - If the conditions are met: Report to the Provincial People's Committee; - Not eligible: Instructions/response documents.	02 working days
5	Office of the Provincial People's Committee	The Provincial People's Committee decided to extend the operating term of the investment project.	Within 03 working days from the date of receipt of documents and appraisal report
6	Provincial Public Administration Service Center	Return results to Investor.	Office hours

d) Requirements and conditions for implementing procedures:

- Investment projects under the investment policy approval authority of the Provincial People's Committee;

- The extension of the operating term of an investment project must meet the following conditions:

+ Consistent with national planning, regional planning, provincial planning, urban planning and special administrative-economic unit planning (*if any*); consistent with urban development goals and orientations, housing development planning programs (*for investment projects to build housing and urban areas*);

+ Meet the conditions for land allocation and land lease according to the provisions of land law (*in case of request to extend land use*);

+ Not falling into the cases specified in Points a and b, Clause 4, Article 44 of the Investment Law, including:

a) Investment projects using outdated technology, with potential risks of environmental pollution and resource-intensive: Projects for using technological lines when operating that do not meet the provisions of National Technical Regulations contribute to safety, energy saving, and environmental protection; or capacity (*calculated according to the number of*

(tính theo số lượng sản phẩm được tạo ra bởi dây chuyền công nghệ trong một đơn vị thời gian) hoặc hiệu suất của dây chuyền công nghệ còn lại dưới 85% so với công suất hoặc hiệu suất thiết kế; hoặc mức tiêu hao nguyên, vật liệu, năng lượng vượt quá 15% so với thiết kế;

Dự án sử dụng máy móc, thiết bị để sản xuất có mã hàng hóa (mã số HS) thuộc các Chương 84 và 85 Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam có tuổi vượt quá 10 năm hoặc khi hoạt động không đáp ứng quy định của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường. Trường hợp không có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường liên quan đến máy móc, thiết bị của dự án thì áp dụng chỉ tiêu kỹ thuật theo tiêu chuẩn quốc gia của Việt Nam hoặc tiêu chuẩn quốc gia của một trong các nước G7, Hàn Quốc về an toàn, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường.

b) Dự án đầu tư thuộc trường hợp Nhà đầu tư phải chuyển giao không bồi hoàn tài sản cho Nhà nước Việt Nam hoặc bên Việt Nam.

15. Thủ tục ngừng hoạt động của dự án đầu tư (theo khoản 1 Điều 47 Luật Đầu tư):

* Thời gian giải quyết: 05 ngày.

a) Thành phần hồ sơ:

Văn bản thông báo ngừng hoạt động của dự án đầu tư (Mẫu A.I.13).

b) Số lượng: 01 bộ hồ sơ.

c) Trình tự thực hiện:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian xử lý
1	Nhà đầu tư	Nộp hồ sơ	
	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Tiếp nhận hồ sơ; - Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Sở Kế hoạch và Đầu tư.	0,5 ngày làm việc (kể từ khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Tiếp nhận hồ sơ; - Tiếp nhận và ban hành văn bản thông báo việc ngừng hoạt động của dự án đầu tư cho các cơ quan liên quan.	4,5 ngày làm việc (kể cả ngày nghỉ)

products created by the technological line in a unit of time) or the remaining technological line's efficiency is less than 85% of the design capacity or efficiency; or the consumption of raw materials and energy exceeds 15% of the design;

Projects for using machinery and equipment for production with commodity codes (HS codes) in Chapters 84 and 85 of the List of Vietnam's exported and imported goods whose age exceeds 10 years or when operations do not meet regulations of National Technical Regulations on safety, energy saving, and environmental protection. In case there are no national technical regulations on safety, energy saving, and environmental protection related to the project's machinery and equipment, technical standards according to Vietnam's national standards or technical standards shall apply. National standards of one of the G7 countries, Korea on safety, energy saving, and environmental protection.

b) Investment projects in cases where the Investor must transfer assets without compensation to the State of Vietnam or the Vietnamese party.

15. Procedures for stopping operations of investment projects (according to Clause 1, Article 47 of the Investment Law):

* **Processing time:** 05 days.

a) Document components:

Written notice of cessation of investment project (*Form A.I.13*).

b) Quantity: 01 set of documents.

c) Implementation order:

Implementation step	Implementation unit	Implementation results	Processing Time
1	Investor	Submit documents	
	Provincial Public Administration Service Center	- Receiving records; - Write a receipt and make an appointment to return the results; - Transfer documents to the Department of Planning and Investment.	0.5 working day (<i>from receipt of valid documents</i>)
2	Department of Planning and investment	- Receiving records; - Receive and issue documents notifying the cessation of investment project operations to relevant agencies.	4.5 working days (<i>including holidays</i>)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian xử lý
3	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả cho Nhà đầu tư.	Giờ hành chính

d) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:

- Dự án đầu tư ngừng hoạt động trong các trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều 47 của Luật Đầu tư;

- Tổng thời gian ngừng hoạt động của dự án đầu tư không quá 12 tháng. Trường hợp ngừng hoạt động của dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, phán quyết có hiệu lực của trọng tài hoặc theo quyết định của cơ quan quản lý Nhà nước về đầu tư thì thời gian ngừng hoạt động của dự án đầu tư được xác định theo bản án, quyết định của tòa án, phán quyết trọng tài hoặc theo quyết định của cơ quan quản lý Nhà nước về đầu tư. Trường hợp các văn bản này không xác định thời gian ngừng hoạt động của dự án đầu tư thì tổng thời gian ngừng không quá thời gian quy định tại khoản 2 Điều 57 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.

16. Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư (theo điểm a, b và c khoản 1 Điều 48 Luật Đầu tư):

* Thời gian giải quyết: 15 ngày.

a) Thành phần hồ sơ

- Văn bản thông báo chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư (Mẫu A.1.15);
- Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (nếu có);
- Tài liệu ghi nhận việc chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư.

b) Số lượng: 01 bộ hồ sơ.

c) Thời hạn giải quyết:

- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày quyết định, Nhà đầu tư gửi quyết định chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư hoặc thông báo và nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho Sở Kế hoạch và Đầu tư;

- Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo việc chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư cho các cơ quan liên quan kể từ ngày nhận được quyết định hoặc thông chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư.

d) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:

Dự án đầu tư chấm dứt hoạt động theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 48 Luật Đầu tư.

Implementation step	Implementation unit	Implementation results	Processing Time
3	Provincial Public Administration Service Center	Return results to Investor.	Office hours

d) Requirements and conditions for implementing procedures:

- The investment project stops operating in the cases specified in Clause 1, Article 47 of the Investment Law;

- Total downtime of the investment project must not exceed 12 months. In case of cessation of operation of an investment project according to a court judgment, decision, effective arbitration award or decision of the State management agency on investment, the period of cessation of operation of the project is determined according to the judgment, decision of the court, arbitration award or according to the decision of the State management agency on investment. In case these documents do not specify the shutdown time of the investment project, the total shutdown time must not exceed the time specified in Clause 2, Article 57 of Decree No.31/2021/ND-CP

16. Procedures for terminating the operation of investment projects (according to Points a, b and c, Clause 1, Article 48 of the Investment Law):

* **Processing time:** 15 days.

a) Document composition

- Written notice of termination of investment project activities (*Form A.1.15*);

- Investment registration certificate (*if any*);

- Documents recording the termination of investment project operations.

b) Quantity: 01 set of documents.

c) Time limit for resolution:

- Within 15 days from the date of decision, the Investor shall send a decision to terminate the operation of the investment project or notify and return the Investment Registration Certificate to the Department of Planning and Investment;

- The Department of Planning and Investment notifies the termination of investment project operations to relevant agencies from the date of receiving the decision or notice of termination of investment project operations.

d) Requirements and conditions for implementing procedures:

The investment project terminates operations according to the provisions of Point a, Clause 1, Article 48 of the Investment Law.

17. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư (theo khoản 2 và 4 Điều 35 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP):

* Thời gian giải quyết: 15 ngày.

a) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư, gồm cả cam kết chịu mọi chi phí, rủi ro nếu dự án không được chấp thuận (Mẫu A.1.6);
- Tài liệu về tư cách pháp lý của Nhà đầu tư;
- Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của Nhà đầu tư;
- Đề xuất dự án đầu tư (Mẫu A.1.3);
- Tài liệu liên quan đến địa điểm thực hiện dự án;
- Nội dung giải trình về công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư đối với dự án thuộc diện thẩm định, lấy ý kiến về công nghệ theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ;
- Hợp đồng BCC (nếu có);
- Tài liệu khác liên quan đến dự án đầu tư, yêu cầu về điều kiện, năng lực của Nhà đầu tư theo quy định của pháp luật (nếu có).

(*) Đối với dự án đầu tư đã triển khai hoạt động, Nhà đầu tư nộp hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 36 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP, trong đó đề xuất dự án đầu tư được thay bằng báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư từ thời điểm triển khai đến thời điểm đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

b) Số lượng: 01 bộ hồ sơ.

c) Trình tự thực hiện:



17. Procedures for issuance of Investment Registration Certificate for projects not subject to investment policy approval (according to Clauses 2 and 4, Article 35 of Decree No.31/2021/ND-CP):

* **Processing time:** 15 days.

a) Document components:

- Written request to implement an investment project, including a commitment to bear all costs and risks if the project is not approved (*Form A.1.6*);

- Documents on the investor's legal status;

- Documents for proving the investor's financial capacity;

- Investment project proposal (*Form A.i.3*);

- Documents related to the project implementation location;

- Explanatory content about the technology used in the investment project for projects subject to appraisal and consultation on technology according to the provisions of law on technology transfer;

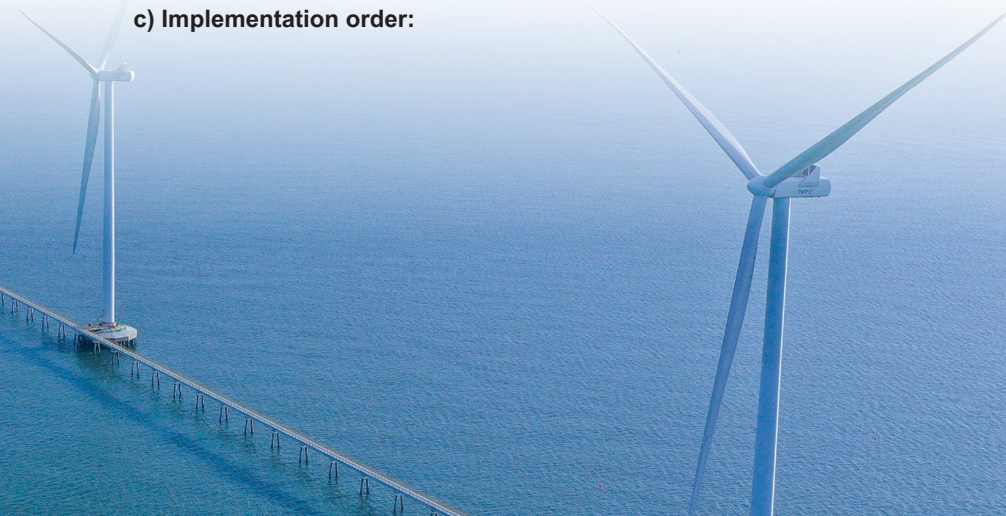
- BCC contract (*if any*);

- Other documents related to the investment project, conditions and capacity requirements of the Investor according to the provisions of law (*if any*).

(*) For investment projects that have been put into operation, the investor submits documents according to the provisions of Clause 1, Article 36 of Decree No.31/2021/ND-CP, in which the proposed investment project is replaced with a report on the implementation of the investment project from the time of implementation to the time of application for an Investment Registration Certificate.

b) Quantity: 01 set of documents.

c) Implementation order:



Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian xử lý
1	Nhà đầu tư	Nộp hồ sơ	
	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Tiếp nhận hồ sơ; - Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Sở Kế hoạch và Đầu tư.	0,5 ngày làm việc (kể từ khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Tiếp nhận hồ sơ; - Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho Nhà đầu tư hoặc văn bản hướng dẫn/ phúc đáp nếu hồ sơ không hợp lệ.	14,5 ngày làm việc (kể cả ngày nghỉ)
3	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả cho Nhà đầu tư.	Giờ hành chính

d) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:

- Dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư;
- Không thuộc ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh theo quy định tại Điều 6 của Luật Đầu tư và điều ước quốc tế về đầu tư;
- Có địa điểm thực hiện dự án đầu tư được xác định trên cơ sở bản sao hợp lệ giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc bản sao hợp lệ thỏa thuận thuê địa điểm hoặc văn bản, tài liệu khác xác định quyền sử dụng địa điểm để thực hiện dự án đầu tư;
- Dự án đầu tư phù hợp với các quy hoạch theo quy định tại khoản 7 Điều 31 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP;
- Đáp ứng điều kiện về suất đầu tư trên một diện tích đất do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định căn cứ vào điều kiện thực tế của địa phương và được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua (nếu có), số lượng lao động sử dụng (nếu có);
- Đáp ứng điều kiện tiếp cận thị trường đối với Nhà đầu tư nước ngoài.

Implementation step	Implementation unit	Implementation results	Processing Time
1	Investor	Submit documents	
	Provincial Public Administration Service Center	- Receiving records; - Write a receipt and make an appointment to return the results; - Transfer documents to the Department of Planning and Investment.	0.5 working day (<i>from receipt of valid documents</i>)
2	Department of Planning and investment	- Receiving records; - Issue an Investment Registration Certificate to the Investor or a written instruction/ response if the application is not valid.	14.5 working days (<i>including holidays</i>)
3	Provincial Public Administration Service Center	Return results to Investor.	Office hours

d) Requirements and conditions for implementing procedures:

- The project is not subject to investment policy approval;
- Not belonging to industries or professions banned from business investment as prescribed in Article 6 of the Investment Law and international treaties on investment;
- Have a location for implementing the investment project determined on the basis of a valid copy of documents on land use rights or a valid copy of the location rental agreement or other documents or documents determining the right to use the location for implementing investment projects;
- Investment projects in accordance with the planning as prescribed in Clause 7, Article 31 of Decree No.31/2021/ND-CP;
- Meet the conditions for investment rate per land area prescribed by the Provincial People's Committee based on actual local conditions and approved by the Standing Committee of the Provincial People's Council (*if any*), number amount of labor used (*if any*);

18. Thủ tục cấp lại và hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (theo khoản 1 Điều 41 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP):

* Thời gian giải quyết: 05 ngày hoặc 03 ngày tùy theo trường hợp.

a) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Mẫu A.I.17): Trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư bị mất hoặc bị hỏng, Nhà đầu tư đề nghị cấp lại;

- Văn bản đề nghị hiệu đính thông tin Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Mẫu A.I.18): Trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư được lưu dưới dạng dữ liệu điện tử khác so với Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư được ghi đúng với hồ sơ đăng ký đầu tư, Nhà đầu tư đề nghị hiệu đính thông tin.

b) Số lượng: 01 bộ hồ sơ.

c) Trình tự thực hiện:

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư;

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư hiệu đính thông tin Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

d) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:

- Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư bị mất hoặc bị hỏng;

- Hoặc thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư chưa chính xác so với thông tin đăng ký tại hồ sơ thực hiện thủ tục đầu tư.

19. Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (theo điểm a khoản 1 Điều 127 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP):

* Thời gian giải quyết: 03 ngày.

a) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Mẫu A.I.16);

- Bản sao Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương.

b) Số lượng: 01 bộ hồ sơ.

c) Trình tự thực hiện:

- Meet market access conditions for foreign investors.

18. Procedures for reissuing and correcting information on the Investment Registration Certificate (according to Clause 1, Article 41 of Decree No.31/2021/ND-CP):

- * **Processing time:** 05 days or 03 days depending on the case.

a) Document components:

- Written request for re-issuance of Investment Registration Certificate (*Form A.I.17*): In case the Investment Registration Certificate is lost or damaged, the Investor requests re-issue;

- Written request for correction of information on the Investment Registration Certificate (*Form A.I.18*): In case the Investment Registration Certificate is saved as electronic data different from the Investment Registration Certificate recorded correctly with the investment registration dossier, the Investor requests to correct the information.

b) Quantity: 01 set of documents.

c) Implementation sequence:

- Within 05 working days from the date of receipt of valid documents, the Department of Planning and Investment re-issues the Investment Registration Certificate;

- Within 03 working days from the date of receipt of valid documents, the Department of Planning and Investment corrects the information of the Investment Registration Certificate.

d) Requirements and conditions for implementing procedures:

- Investment registration certificate is lost or damaged;

- Or the information on the Investment Registration Certificate is not accurate compared to the registration information in the investment procedure dossier.

19. Procedures for changing the Investment Registration Certificate (according to Point a, Clause 1, Article 127 of Decree No.31/2021/ND-CP):

- * **Processing time:** 03 days.

a) Document components:

- Written request to change the Investment Registration Certificate (*Form A.I.16*);

- Copy of Investment License, Investment Incentive Certificate, Investment Certificate or documents of equivalent legal value.

b) Quantity: 01 set of documents.

c) Implementation order:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian xử lý
1	Nhà đầu tư	Nộp hồ sơ	
	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Tiếp nhận hồ sơ; - Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Sở Kế hoạch và Đầu tư.	0,5 ngày làm việc (kể từ khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Tiếp nhận hồ sơ; - Xem xét, cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	2,5 ngày làm việc
3	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả cho Nhà đầu tư.	Giờ hành chính

d) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:

Nhà đầu tư có dự án đầu tư được cấp Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương trước ngày Luật Đầu tư có hiệu lực thi hành được chuyển sang hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

20. Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với Nhà đầu tư nước ngoài (theo Khoản 2 Điều 26 Luật Đầu tư):

* Thời gian giải quyết: 15 ngày.

a) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đăng ký góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp (Mẫu A.1.7), gồm những nội dung: Thông tin về đăng ký doanh nghiệp của tổ chức kinh tế mà Nhà đầu tư nước ngoài dự kiến góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp; ngành, nghề kinh doanh; danh sách chủ sở hữu, thành viên, cổ đông sáng lập, danh sách chủ sở hữu, thành viên, cổ đông là Nhà đầu tư nước ngoài (nếu có); tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của Nhà đầu tư nước ngoài trước và sau khi góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp vào tổ chức kinh tế; giá trị giao dịch dự kiến của hợp đồng góp vốn, mua cổ phần, mua phần

Implementation step	Implementation unit	Implementation results	Processing Time
1	Investor	Submit documents	
	Provincial Public Administration Service Center	- Receiving records; - Write a receipt and make an appointment to return the results; - Transfer documents to the Department of Planning and Investment.	0.5 working day (<i>from receipt of valid documents</i>)
2	Department of Planning and investment	- Receiving records; - Review and renew the Investment Registration Certificate.	2.5 working days
3	Provincial Public Administration Service Center	Return results to Investor.	Office hours

d) Requirements and conditions for implementing procedures:

Investors whose investment projects are granted Investment Licenses, Investment Incentive Certificates, Investment Certificates or documents of equivalent legal value before the effective date of the Investment Law are transferred. to operate under the Investment Registration Certificate.

20. Procedures for implementing investment activities in the form of capital contribution, share purchase, capital contribution purchase for foreign investors (according to Clause 2, Article 26 of the Investment Law):

* **Processing time:** 15 days.

a) Document components:

- Document on registration of capital contribution, share purchase, capital contribution purchase (*Form A.I.7*), including the following contents: Information on business registration of the economic organization to which the foreign investor intends to contribute capital, Buy shares, buy capital contributions; business; list of owners, members, founding shareholders, list of owners, members, shareholders who are foreign investors (*if any*); Charter capital ownership ratio of foreign investors before and after contributing capital, purchasing shares, purchasing capital contributions to economic organizations; expected transaction value of capital contribution, share purchase, and capital contribution contracts; information about investment projects of economic organizations (*if any*);

- Copies of legal documents of individuals, organizations contributing

vốn góp; thông tin về dự án đầu tư của tổ chức kinh tế (nếu có);

- Bản sao giấy tờ pháp lý của cá nhân, tổ chức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp và tổ chức kinh tế có Nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp;

- Văn bản thỏa thuận nguyên tắc về việc góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp giữa Nhà đầu tư nước ngoài và tổ chức kinh tế có Nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp hoặc giữa Nhà đầu tư nước ngoài với cổ đông hoặc thành viên của tổ chức kinh tế đó;

- Bản sao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của tổ chức kinh tế có Nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp (đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 4 Điều 65 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).

b) Số lượng: 01 bộ hồ sơ.

c) Trình tự thực hiện:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian xử lý
1	Nhà đầu tư	Nộp hồ sơ	
	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Tiếp nhận hồ sơ; - Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Sở Kế hoạch và Đầu tư.	0,5 ngày làm việc (kể từ khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Tiếp nhận hồ sơ; - Thông báo về việc đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua lại phần vốn góp của Nhà đầu tư nước ngoài hoặc văn bản hướng dẫn/phúc đáp nếu hồ sơ không hợp lệ.	14,5 ngày làm việc
3	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả cho Nhà đầu tư.	Giờ hành chính

capital, purchasing shares, purchasing capital contributions and economic organizations with foreign investors contributing capital, purchasing shares, purchasing capital contributions;

- Written agreement in principle on capital contribution, share purchase, capital contribution purchase between the foreign investor and the economic organization to which the foreign investor contributes capital, shares purchase, capital contribution purchase or between Foreign investors with shareholders or members of that economic organization;

- Copy of the Certificate of land use rights of the economic organization with foreign investors contributing capital, purchasing shares, purchasing capital contributions (*for the cases specified in Point b, Clause 4, Article 65 of Decree No.31/2021/ND-CP*).

b) Quantity: 01 set of documents.

c) Implementation order:

Implementation step	Implementation unit	Implementation results	Processing Time
1	Investor	Submit documents	
	Provincial Public Administration Service Center	- Receiving records; - Write a receipt and make an appointment to return the results; - Transfer documents to the Department of Planning and Investment.	0.5 working day (<i>from receipt of valid documents</i>)
2	Department of Planning and investment	- Receiving records; - Notice of satisfaction of conditions for capital contribution, share purchase, repurchase of capital contribution of foreign investors or written instructions/response if the documents are not valid.	14.5 working days
3	Provincial Public Administration Service Center	Return results to Investor.	Office hours

* Trường hợp tổ chức kinh tế có Nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại đảo, xã, phường, thị trấn biên giới và xã, phường, thị trấn ven biển; khu vực khác có ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh, Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện thêm thủ tục sau:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư lấy ý kiến của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an về việc đáp ứng các điều kiện quy định tại điểm b khoản 4 Điều 65 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP;

- Bộ Quốc phòng và Bộ Công an có ý kiến về việc đáp ứng điều kiện bảo đảm quốc phòng, an ninh đối với tổ chức kinh tế có Nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp; quá thời hạn yêu cầu mà không có ý kiến thì được coi là đã đồng ý việc đáp ứng điều kiện bảo đảm quốc phòng, an ninh đối với tổ chức kinh tế có Nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp;

- Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét việc đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp theo quy định tại khoản 2 Điều 24 Luật Đầu tư, khoản 4 Điều 65 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP và căn cứ ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an để thông báo cho Nhà đầu tư. Văn bản thông báo được gửi cho Nhà đầu tư nước ngoài và tổ chức kinh tế có Nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp.

21. Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của Nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC (theo Điều 49 Luật Đầu tư):

* Thời gian giải quyết: 15 ngày.

a) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đăng ký thành lập văn phòng điều hành (Mẫu A.1.8), gồm: Tên và địa chỉ văn phòng đại diện tại Việt Nam (nếu có) của Nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC; tên, địa chỉ văn phòng điều hành; nội dung, thời hạn, phạm vi hoạt động của văn phòng điều hành; họ, tên, nơi cư trú, số Giấy chứng minh nhân dân, thẻ Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu của người đứng đầu văn phòng điều hành;

- Quyết định của Nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC về việc thành lập văn phòng điều hành;

- Bản sao quyết định bổ nhiệm người đứng đầu văn phòng điều hành;

- Bản sao hợp đồng BCC.

b) Số lượng: 01 bộ hồ sơ.

c) Trình tự thực hiện:

* In case an economic organization has a foreign investor contributing capital, purchasing shares, purchasing capital contributions with a Certificate of land use rights in islands, communes, wards, border towns and communes, wards, towns at the seaside; For other areas that affect national defense and security, the Department of Planning and Investment shall carry out the following additional procedures:

- The Department of Planning and Investment collects opinions from the Ministry of National Defense and the Ministry of Public Security on meeting the conditions specified in Point b, Clause 4, Article 65 of Decree No.31/2021/ND-CP;

- The Ministry of National Defense and the Ministry of Public Security have opinions on meeting the conditions to ensure national defense and security for economic organizations with foreign investors contributing capital, purchasing shares, purchasing capital contributions; Past the required time limit, if there is no opinion, it is considered to have agreed to meet the conditions to ensure national defense and security for economic organizations with foreign investors contributing capital, buying shares, purchasing shares. capital;

- The Department of Planning and Investment considers meeting the conditions for capital contribution, share purchase, and capital contribution purchase according to the provisions of Clause 2, Article 24 of the Investment Law, Clause 4, Article 65 of Decree No.31/2021/ND- CP and based on opinions of the Ministry of National Defense and the Ministry of Public Security to notify Investors. The written notice is sent to foreign investors and economic organizations to which foreign investors contribute capital, purchase shares, or purchase capital contributions.

21. Procedures for establishing an executive office of a foreign investor in a BCC contract (according to Article 49 of the Investment Law):

*** Processing time:** 15 days.

a) Document components:

- Registration document for establishment of executive office (*Form A.1.8*), including: Name and address of representative office in Vietnam (*if any*) of the foreign investor in the BCC contract; name and address of executive office; content, duration, and scope of operations of the executive office; Full name, place of residence, ID Card number, Citizen ID Card or Passport number of the head of the executive office;

- Decision of the foreign investor in the BCC contract on the establishment of an executive office;

- Copy of the decision to appoint the head of the executive office;

- Copy of BCC contract.

b) Quantity: 01 set of documents.

c) Implementation order:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian xử lý
1	Nhà đầu tư	Nộp hồ sơ	
	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Tiếp nhận hồ sơ; - Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Sở Kế hoạch và Đầu tư.	0,5 ngày làm việc (kể từ khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Tiếp nhận hồ sơ; - Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành cho Nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC.	14,5 ngày làm việc
3	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả cho Nhà đầu tư.	Giờ hành chính

d) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:

Hợp đồng BCC được ký kết giữa Nhà đầu tư trong nước với Nhà đầu tư nước ngoài hoặc giữa các Nhà đầu tư nước ngoài thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định tại Điều 38 của Luật Đầu tư.

22. Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của Nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC (theo Điều 50 Luật Đầu tư):

* Thời gian giải quyết: 15 ngày.

a) Thành phần hồ sơ:

- Quyết định chấm dứt hoạt động của văn phòng điều hành trong trường hợp văn phòng điều hành chấm dứt hoạt động trước thời hạn (Mẫu A.I.10);
- Danh sách chủ nợ và số nợ đã thanh toán;
- Danh sách người lao động, quyền và lợi ích của người lao động đã được giải quyết;
- Xác nhận của cơ quan thuế về việc đã hoàn thành nghĩa vụ về thuế;
- Xác nhận của cơ quan bảo hiểm xã hội về việc đã hoàn thành nghĩa vụ về bảo hiểm xã hội;
- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành;
- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư;

Implementation step	Implementation unit	Implementation results	Processing Time
1	Investor	Submit documents	0.5 working day (from receipt of valid documents)
	Provincial Public Administration Service Center	- Receiving records; - Write a receipt and make an appointment to return the results; - Transfer documents to the Department of Planning and Investment.	
2	Department of Planning and investment	- Receiving records; - Issue the Certificate of registration of operating office operations for foreign investors in BCC contracts.	14.5 working days
3	Provincial Public Administration Service Center	Return results to Investor.	Office hours

d) Requirements and conditions for implementing procedures:

The BCC contract is signed between a domestic investor and a foreign investor or between foreign investors carrying out procedures for granting an Investment Registration Certificate as prescribed in Article 38 of the Investment Law.

22. Procedures for terminating the operation of the foreign investor's executive office in the BCC contract (according to Article 50 of the Investment Law):

* **Processing time:** 15 days.

a) Document components:

- Decision to terminate operations of the executive office in case the executive office terminates operations ahead of schedule (*Form A.I.10*);
- List of creditors and paid debts;
- List of employees, rights and benefits of employees have been resolved;
- Confirmation from the tax authority that tax obligations have been fulfilled;

- Bản sao hợp đồng BCC.

b) Số lượng: 01 bộ hồ sơ.

c) Trình tự thực hiện:

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định chấm dứt hoạt động của văn phòng điều hành, Nhà đầu tư nước ngoài gửi hồ sơ thông báo đến Sở Kế hoạch và Đầu tư;

- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Kế hoạch và Đầu tư quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành.

d) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:

Nhà đầu tư nước ngoài có yêu cầu chấm dứt văn phòng điều hành.



- Confirmation from the social insurance agency that social insurance obligations have been fulfilled;
- Certificate of registration for operating office operations;
- Copy of Investment Registration Certificate;
- Copy of BCC contract.

b) Quantity: 01 set of documents.

c) Implementation order:

- Within 07 working days from the date of decision to terminate operations of the executive office, the foreign investor shall send a notification document to the Department of Planning and Investment;

- Within 15 days from the date of receipt of the dossier, the Department of Planning and Investment decides to revoke the Executive Office Operation Registration Certificate.

d) Requirements and conditions for implementing procedures:

Foreign investors have a request to terminate the executive office.



THÔNG TIN LIÊN HỆ

I. CÁC ĐƠN VỊ LIÊN HỆ TÌM HIỂU VỀ ĐẦU TƯ

1. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

- Địa chỉ: Số 01, đường 19 tháng 5, phường 1, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

- Điện thoại: 0294 3855 892

- Website: <https://travinh.gov.vn>

2. SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH TRÀ VINH

TRUNG TÂM XÚC TIẾN ĐẦU TƯ VÀ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP

- Địa chỉ: Số 19A, đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 2, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

- Điện thoại: 0294 3753 839 - 0294 3753 849

- Website: <http://www.xuctientravinh.com.vn>

- Email: xuctiendaututv@gmail.com

3. BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TRÀ VINH

- Địa chỉ: Số 278, đường Bạch Đằng, phường 4, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

- Điện thoại: 0294 3746 600 - 0294 3746 685

- Website: <https://teza.travinh.gov.vn>

- Email: bqlkkttravinh@gmail.com

- Email: webmaster@travinh.gov.vn

II. ĐƠN VỊ TIẾP NHẬN HỒ SƠ

TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH TRÀ VINH

- Địa chỉ: Số 25, đường Võ Nguyên Giáp, phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

- Điện thoại: 0294 3826 667

- Website: <https://dichvucong.travinh.gov.vn>

- Email: webmaster@travinh.gov.vn



CONTACT INFORMATION

I. CONTACT UNITS TO LEARN ABOUT INVESTMENT

1. PEOPLE'S COMMITTEE OF TRA VINH PROVINCE

- Address: No.01, May 19 Street, Ward 1, Tra Vinh City, Tra Vinh Province
- Tel: 0294 3855 892
- Website: <https://travinh.gov.vn>

2. DEPARTMENT OF PLANNING AND INVESTMENT OF TRA VINH PROVINCE

INVESTMENT PROMOTION AND ENTERPRISE SUPPORT CENTER

- Address: No.19A, Nam Ky Khoi Nghia Street, Ward 2, Tra Vinh City, Tra Vinh Province
- Tel: 0294 3753 839 - 0294 3753 849
- Website: <http://www.xuctientravinh.com.vn>
- Email: xuctiendaututv@gmail.com

3. TRA VINH ECONOMIC ZONE MANAGEMENT BOARD

- Address: No.278, Bach Dang Street, Ward 4, Tra Vinh City, Tra Vinh Province
- Tel: 0294 3746 600 - 0294 3746 685
- Website: <https://teza.travinh.gov.vn>
- Email: bqlkkttravinh@gmail.com
- Email: webmaster@travinh.gov.vn

II. APPLICATION RECEIVING UNIT

PUBLIC ADMINISTRATIVE SERVICE CENTER OF TRA VINH PROVINCE

- Address: No.25, Vo Nguyen Giap Street, Ward 7, Tra Vinh City, Tra Vinh Province
- Tel: 0294 3826 667
- Website: <https://dichvucong.travinh.gov.vn>
- Email: webmaster@travinh.gov.vn



SỔ TAY HƯỚNG DẪN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM

HANDBOOK ON ADMINISTRATIVE PROCEDURES IN THE FIELD OF INVESTMENT IN VIETNAM

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Responsible for publishing:

Chịu trách nhiệm biên soạn:
Responsible for editing:

Biên tập và sửa bản in:
Editing and proofreading:

Trình bày bìa/ Cover presentation:
HOÀNG SEN/ Mr.HOANG SEN

In: 1.000 cuốn, khổ 13 x 20 cm tại Công ty TNHH Thương mại Đông Nam - Số 31, Ngõ 39, phố Hào Nam, P. Ô Chợ Dừa, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội. Số ĐKKHXB: 4759-2023/CXBIPH/13-292/LD.

Số QĐXB: 1820/QĐ-NXBTC ngày 27 tháng 12 năm 2023.

Mã ISBN: 978-604-301-518-8. In xong và nộp lưu chiểu quý IV năm 2023

Printing: 1,000 copies, size 13 x 20 cm at Dong Nam Trading Company Limited - No.31, Alley 39, Hao Nam Street, O Cho Dua Ward, Dong Da District, Hanoi City. Publication plan registration number:

4759-2023/CXBIPH/13-292/LD. Publishing decision number: 1820/QĐ-NXBTC dated December 27, 2023.

ISBN code: 978-604-301-518-8. Finished printing and deposit in the fourth quarter of 2023

ẤN PHẨM KHÔNG BÁN/ NOT FOR SALE

Sổ tay

**HƯỚNG DẪN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM**

HANDBOOK ON ADMINISTRATIVE PROCEDURES
IN THE FIELD OF INVESTMENT IN VIETNAM

**SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH TRÀ VINH
TRUNG TÂM XÚC TIẾN ĐẦU TƯ VÀ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP**

Địa chỉ: Số 19A Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 2,
thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

**DEPARTMENT OF PLANNING AND INVESTMENT OF TRA VINH PROVINCE
CENTER FOR INVESTMENT PROMOTION AND BUSINESS SUPPORT**

Address: No. 19A Nam Ky Khoi Nghia, Ward 2, Tra Vinh city, Tra Vinh province.

ISBN 978-604-301-518-8



9 786043 015188

Ấn phẩm lưu hành nội bộ